Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 183


# Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

| | HANOI | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | Hàng ngày (báo ra buổi sáng hôm sau hôm đã đề) | Hàng ngày (báo ra buổi chiều hôm đã đề) | Hàng ngày (báo ra buổi sáng và buổi chiều hôm đã đề) | Hàng tuần (báo ra ngày thứ năm) | Kèm báo Phụ nữ Thời đàm (báo ra ngày thứ bảy) | Kèm báo Phụ nữ Thời đàm (báo ra ngày thứ bảy) |
| Một năm | 6 $ 00 | 6 $ 00 | 6 $ 90 | 6 $ 30 | 6 $ 30 | 12 $ 00 |
| Các làng và Các công-sở | » | 8.00 | 8.00 | 8.00 | 9.00 | » |
| Sáu tháng | 3.00 | 3.50 | 3.20 | 3.20 | 3.30 | 6.00 |
| Ba tháng | 1.50 | 1.75 | 1.60 | 1.60 | 1.65 | 3.00 |
| Một tháng | 0.50 | 0.60 | 0.55 | 0.55 | 0.60 | 1.00 |

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150



ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$60 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.


## Cái thế-lực người Hoa-kiều

Nói đến hai tiếng « Hoa-kiều » thì phàm người Việt-Nam mình ai cũng biết rằng: cái thế lực của bọn họ ở xứ mình, tuy về phương diện chính-trị, từ khi hết cái thời-kỳ bảo thuộc thì không còn có chút ảnh-hưởng gì, nhưng đến về đường kinh-tế thì không thể không nhận chịu người mình toàn ở trong cái phạm-vi thế-lực của họ kể đã hàng mấy mươi đời nay, mà e chưa biết còn tới bao nhiêu đời nữa mới thoát khỏi được. Cái thế lực người Hoa-kiều ở xứ ta, nói cho giữa đạ, thật người mình không ai là không ghen tị, không tức bực. không nông nỗi gầy sốt-sắng vì cái tấm lòng tự ái mà muốn ra sức đề-kháng ngay, nhưng lại không ai là không khiếp sợ, không kinh-phục, không kiêng nể vì cái con mắt biết người biết mình, hết dám ra sức đề-kháng ngay, mà giá có ra sức đề-kháng ngay cũng quyết chưa được. Vậy ta thử xét xem cái thế-lực ấy, vì sao mà khuyếch-trương, vì sao mà bền vững được ở xứ mình, mà người Hoa-kiều là người thế nào, lại gây được một cái thế lực như thế ở xứ mình? Về cái vấn-đề này, ta có thể cứ coi cái thế-lực của người Hoa-kiều ở trong thế-giới bây giờ, mà biết được cái thế-lực của họ ở trong xứ mình không phải là ngẫu-nhiên vậy.

Người ta thường nói phàm chỗ nào có ánh sáng mặt trời chiếu tới là có bóng cờ nước Anh, mà người ta cũng lại thường nói phàm chỗ nào có nước bể chảy tới, là có dấu chân kiều-dân nước Tàu; thực thì dấu chân kiều-dân nước Tàu không chỉ bạn ở những nơi có nước bể chảy tới mà thôi, đến cả mấy nơi hoang-tịch như nội-địa Tây-bá-lợi-á và trung-bộ Âu-châu, Phi-châu, Úc-châu, Mỹ-châu cũng đều có người Hoa-kiều ở khắp.

Số người Hoa-kiều phân bố ở trong thế-giới đã nhiều, mà cái sinh-kế của họ lại có phần phong dụ. Những số người giàu có trong bọn Hoa-kiều ở các nơi thì kể ở Nam-dương là nhiều hơn cả. Lúc họ mới đến, thì phần nhiều làm những nghề thợ mộc, thợ thiếc, thợ làm đồ vàng, thợ đặt áo, làm mía, làm cao su, dần dần gây được một ít tư-bản thì xoay ra buôn tạp-hóa, buôn gạo, buôn vải, buôn đường, hoặc bao biện những việc cầm đồ, trưng thuốc phiện, hoặc thu mãi các đồ thổ-sản; có người có vốn to nữa thì mở đất giồng cao-su, cà-phê mở hãng tàu, lập nhà băng; nhiều người doanh-nghiệp to-tát, trở nên giàu có lớn lắm ở miền Nam-dương có người giàu tới bốn năm ngàn muôn thuẫn (florins) là thường; bao nhiêu những tàu khói đi lại ở các bến Nam-dương với Tàu, đều là của người Hoa-kiều cả; nhà băng của người Hoa-kiều thì một chỗ Tân-gia-pha có tới sáu nhà, ở Xiêm-la và Java cũng đều có nhà băng của người Hoa-kiều cả. Người ta đã nói các đảo Nam-dương là một cái nước Tàu ngoài bể, mà thật ai bước chân tới đất đó cũng thấy đội bên đường xen xát những cửa hàng buôn nguy nga tráng lệ của người Tàu, kẻ đi người lại ngoài đường, từ người khuân vác mang xách cho đến người ngồi chễm-chện trên song-mã ô tô cũng toàn là người Tàu cả. Ở đất Nam-dương mà gặp ngày tết hay ngày quốc-khánh nước Tàu thì cờ ngũ sắc phấp-phới đầy đường, pháo liên-thanh rầm-rỹ rậy phố, cũng nghênh thần, cũng tế tổ, không khác gì ở đất Tàu vậy.

Sinh-lý của người Hoa kiều phát-đạt nhất thì Nam-dương, mà thứ nhì thì châu Mỹ. Người Hoa-kiều ở châu Mỹ nhiều nhất là ở duyên-ngạn Thái-bình-dương; chức nghiệp của họ thì phần nhiều là làm thợ mỏ, thợ cưa, đánh cá, làm ruộng, làm vườn, nấu ăn, giặt áo, bán tạp-hóa, bán hàng cơm; hàng cơm cũng được khách tây vào ăn đông lắm, hàng tạp-hóa thì chỉ bán quanh-quẩn cho người Hoa-kiều với nhau mà thôi; tuy vậy những người giàu có cũng nhiều, hiện nay họ cũng đã tổ-chức được một cái Trung-quốc luân-thuyền công-ti, có tàu lớn đi lại ở khoảng Thượng-hải, Hương-cảng và Cựu-kim-sơn, cũng có thể chiếm được một phần quyền hàng-hải ở Thái-bình dương vậy.

Chẳng những ở Nam-dương và Mỹ châu là những nơi đất rộng người thưa, sinh-lý của người Hoa-kiều dễ bề phát đạt, mà ở ngay các nước Âu-châu họ cũng làm ăn thịnh vượng lắm. Cái nghề thủy-thủ ở Âu-châu hầu thành là một cái nghề chuyên lợi của người Hoa-kiều, ở các tàu bể Âu-châu có tới ba bốn ngàn người họ làm công dưới tàu; những người Chiết-giang thì đi bán đồ đạc; những người Hồ-bắc thì đi bán đồ trẻ con chơi; những người Quảng-đông thì mở cửa hàng bán đồ tạp-hóa; ở nước Anh có công-ti Thông-vận, công-ti Lại-vĩ-bá bán đồ cổ, tư-bản có tới hai ba mươi muôn; ở Ba-lê có công-ti đậu-hủ, xưởng kỳ-thì là người Hoa-kiều Lý-thạch Tăng, tư-bản có tới hai mươi muôn, nay hợp biện với người Pháp, tư-bản khoảng-sung tới một trăm vạn; ở nước Nga có những hàng bán đồ sơ; cũng đều có một cái địa-vị khá khá ở trong thương-trường Âu-châu vậy.

(Còn nữa) T.

## Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

*Ngày 7 Juin 1926*

**Việc nước Pháp**

*Việc tài-chính*

Các quan thượng-thư bộ nội-vụ, bộ công-nhân, bộ thương-mại và bộ nông-nghiệp đã lập một hội-đồng để đặt một cái chương-trình hạn-chế việc nhập-cảng, về việc tiêu-thụ. Chính-phủ muốn cho quốc-dân chi tiêu thu những sản vật của mình mà thôi. Các công-trình không cần kíp thì hoãn lại.

Bào *Matin* có nói các nhà băng tư Pháp, và các nhà băng tư Hoa kỳ đã bàn-định với nhau về việc cho lẫn nhau vay tiền sẽ được thành-công. Các nhà chánh-trị nói rằng không khi nào bàn đến sự dùng số tiền lưu-tồn của nhà Pháp-quốc ngân-hàng.

*Nhà máy điện Egluzon*

Nhà máy-điện Eguzon mỗi năm sinh được 120 triệu kilowatts heures, như vậy đã được 250.000 tấn than.

*Kỷ niệm quan Vanvollenhoven*

Các bạn của quan Toàn-quyền Van Vollenhoven, từ trận trong năm 1918, trong khi quân Pháp khai thắng, có đến Longpont tiễn một ngài là một nhà chính-trị thuộc-địa đại-danh đã chủ-trương Đông-dương và Tây-phi-châu trong các cơ-hội khó khăn.

*Việc nước Đức*

Nay sắp đến lúc đặt cuộc đấu phiếu để hỏi ý về việc tịch-biên tài sản của các hoàng-thân nước Đức, các báo về hữu-đảng cổ sức bày tỏ mọi lẽ rằng không khéo vì việc ấy mà quan tổng-thống phải từ chức. Các báo về đảng xã-hội thì nói cái thái-độ của quan thống-lãnh Hindenburg rất là đứng đắn. Ngài không kể đến cái tư-tưởng riêng của mình, và không có can-dự vào việc nghị-luận.

*Việc nước Ai cập*

Tòa nội-các đã thành-lập. Adly pacha giữ bộ tổng-lý tòa nội-các kiêm bộ nội-vụ; Daowa pacha, bộ ngoại-giao; Rumel Bey Khashaba, bộ chiến-tranh. Ba quan thượng-thư mới này trước đây có dự tòa nội-các Zaghloul pacha.

*Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ*

*Tin Constantenople.* — M. Serrant, đại sứ nước Pháp đã khởi-hành đi Paris

Bin giao nước Anh-Thổ về đất Mossoul mới ký xong. Một hội-đồng do một người Tây-sĩ chủ-trương, sẽ ổn-định đường cương giới. Nước Thổ được thu một phần mười về số tiền thuế các mỏ dầu hỏa.

*Việc nước Lỗ-mã-ni*

Báo *Wesdminster gazette* nói rằng nước Lỗ sẽ mộ một trái khoản 200 triệu livres để mua tàu ngầm.

*Việc nước Ba-tư*

Tòa nội-các đã tổ-chức. M. Mostufield Mumelok sẽ lập tòa nội-các mới.

*Việc nước Hoa-kỳ*

Các công-ty Anh đã tạo đất giồng cao su ở miền Panama, việc ấy làm cho nghị-viện Hoa-kỳ rất là náo-động. Quan tổng-thống Coolidge đương xét xem có nên tăng giá dầu xăng hay không.

Nguyên-lão nghị-viện đã bỏ xét xử chưa việc tăng số tiền chi về phi-binh. *(Indopacifi)*

## Việc Trung-hoa

*Ngày 9 Juin*

**Tin về Herriot phu nhân**

Herriot phu-nhân đi tới Đức-tinh. Pau nhà lấy làm đẹp lòng, vì trong khi đi đường được các quan Pháp và Trung-hoa giúp đỡ mọi việc. Pau-nhân có đến hai nhà các cháu bạn riêng. Pau-nhân không có ý đi đâu để tổ lòng nghênh-tiếp, vì phu-nhân muốn giữ cho cái hành-trình của pau-nhân có tính-cách du-lịch mà thôi.

**Trương với Ngô**

Trương và Ngô sẽ tới Bắc-kinh ngày 10 Juin.

*(Indopacifi)*

### MỘT CÂU CHUYỆN VỀ VIỆC THU THUẾ Ở PHÁP

Quan nguyên thủ tướng Clémenceau bị lịch-kỳ

Người ta kể câu chuyện mới đây quan Clémenceau tiếp được giấy kho bạc bắt phạt 200 quan vì để chậm không nộp tiền thuế của ngài phải chịu.

Ngài tiếp được giấy, bèn đến hỏi quan thu thuế, thì quan thu thuế đáp rằng vì thuế để chậm, nên phải nộp tiền phạt 200 quan.

Ngài nói ngài không từng nhận được cái giấy giục nào; quan thu thuế lại đáp: Nếu ai cũng phải gửi giấy giục, thì biết bao nhiêu là công việc.

Quan Clémenceau thấy giả đò một cách khiêm nhã như thế, ngài bèn nói ngài quyết chí không nộp số tiền 200 quan ấy.

Từ đấy ngài mới tiếp được hết giấy giục nọ đến giấy giục kia, nhưng ngài cứ nhất định không chịu nộp xem sao. Được ít lâu có giấy báo rằng phải tịch-biên, mấy hôm sau có thừa-phát-lại đến tịch-biên một cái tủ đem bán đấu giá, thì chính ngài lại bỏ tiền mua lấy ở trước cửa nhà ngài.

## Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc sau này muốn nhờ quí-báo giải-đáp pháp-luật cho tôi lấy làm cảm ơn ngài lắm.

Đã năm tháng nay, tôi và các học-trò đang làm việc ở nhà trường, có người đàn-bà áp đầu vào trong trường mà lăng mạ. Nguyên vì người đàn bà ấy có đứa con trai đã chín tuổi, học nhà trường ấy, có một đôi khi, tôi phạt vì nó lơ là không vâng lời, vì việc mà thì ấy định làm cho mất danh-giá của thầy giáo.

Tôi bèn lấy học-trò làm chứng và ký-ta đã rõ. Tôi có đơn kiện tại quan sở tại, nhưng từ ngày ấy đến nay mới thấy hồi đến. Vậy tôi xin quí-báo làm ơn giải đáp cho tôi mấy câu hỏi như sau này:

1. Vì làm sao mà quan sở tại lại để chậm việc ấy lại mà đến bây giờ mới đòi hỏi?

2. Nếu quan sở tại không xét đến thì tôi có thể làm giấy nhảo lại được không, mà giấy ấy phải kèn ở đâu?

3. Nếu tôi muốn kiện lại danh-giá của tôi thì phải làm thế nào?

4. Nếu người đàn-bà ấy áp đầu vào nhà trường trong lúc học thì tôi có nghị phạt ra thế nào mới hợp lệ?

5. Tôi là người làm việc nhà nước mà tôi đòi hỏi đến, nhưng chưa có giấy phép của quan chánh Đốc-học thì có thể đi được không?

LỜI ĐÁP. — Đáng lẽ ông huyện hay ông phủ sở tại, chánh tòa án đệ nhất cấp phải hỏi ngay việc ấy và phải đệ lên tòa án đệ nhị cấp ở tỉnh để làm án mới phải, vì người đàn bà ấy đã phạm vào khinh tội nói trong hình luật điều 216 có định tội phạt giam từ 6 ngày đến 10 tháng và phạt bạc từ 7 đồng đến 100 đồng.

Ông có thể làm giấy thưa tại quan Chưởng-lý Hanoi về sự ấy cũng được. Còn như khoản bồi thường về sự tổn thất danh giá thì ông có thể viết giấy xin quan chánh tòa án đệ nhị cấp đòi lấy bao nhiêu đồng hoặc viết trở khi việc ra đến tòa, tôi sẽ là đương khi tòa xử, xin mồng cũng được.

Tòa án đòi thì không cần phải giấy phép của quan chánh Đốc học, vì có khi đợi được giấy phép thì lỡ việc, vì cũng không cần phải xin phép chỉ viết giấy báo cũng đủ.

Ph. h.-L.

## NHÀN ĐÀM

### Phú ông và thầy đồ

Nhân khi thư rỗi, công việc đồng áng đến đâu vào đấy cả, lại gặp buổi chiều giờ ấm ấy, một phú ông kia sực nhớ-tưởng đến cái bước long đong, cái thân chìm-nổi khi xưa, nên một mình ngồi-ngẫm ra với bà bèn cũng đồng điệu và tự nghĩ rằng: Ở, mình trước già không chịu cho, bà sương một nắng, bát mũ-hôi đổi lấy bát cơm, ăn nhịn để dành, thì bây giờ có dư được như thế này. Nhà cửa linh-đình, vợ con chan-chứa, ruộng vườn bát ngát, nhà ngói cây mít, được như thế thực cũng đã hả lòng mát dạ. Giá đạo nọ mình nghe ông Khoét, đem thân ra luồn lọt chỗ này, bẩm báo chỗ kia để mà kiếm chác danh vọng hão huyền, như là mấy bác sĩ-ngốc kia, thì có lẽ bây giờ mình có đâu được như cửa, vợ con chăm-chút như vậy. May thật, mình đã sớm nghỉ nên đã lánh được cái lòe người về vị mà khỏi. Khi-hội ấy. Tự tại mình mà có danh vọng mới hay chứ, có đâu lại đem cái mà đổi lấy cái nam-mô cổng đại ấy. Dốt đặc cán mai như mình, cũng còn nghĩ tới những cái ấy mà chạy đua đời-lại, nữa là nhiều người có chút học-thức mà sao họ cũng sẽ mà lấy được. Lạ thực! Lo phận mình đã xong, lại còn hai đứa con ấy mới khổ chứ. Con Thảo thì đã cho nó học tận được một ít pháp-tự, nhưng... thôi, cũng tại ông ra thế nào, để đó, đang đang, chỉ những muốn sự văn-minh đã lành được cái văn-minh sẵn nó ra thế nào, mà chỉ chực xin đi tỉnh nọ tỉnh kia để tạo chỉ theo em học tập, có cũng nhì nhèn lấy biệt hiệu là Hồng-Lâu tử bao giờ ấy. Còn Thảo này rồi cũng đến lứ tôi, là vì nó làm cái trái khoáy lắm. Thôi là cứ bắt ở nhà để cho học việc trong gia đình là xong, không có rồi nó lại làm hư cả thằng em nó đấy thôi. Còn thằng bé con này mới khó nghĩ chứ. Học mới sạch vẫn-quốc-ngữ, biết tìm thầy nào nữa cho nó học bây giờ. À, phải rồi, có thầy đồ ta gần đây, đã thầy đưa nó sang chơi-thầy đi, rồi bởi thầy ấy xem cách thức học-hành bây giờ thay đổi ra thế nào rồi sẽ hay. Chắc thầy ấy hẳn rõ vì thầy ấy có mua nhật-báo xem.

Một mình nghĩ ngợi hồi lâu rồi gọi cậu con đến để hai bố con cùng đi tới nhà thầy đồ. Đến nơi thấy thầy đồ đang ngồi một mình ra ý nghĩ ngợi bèn cất tiếng chào, hai bên đều ngồi nói truyện.

— Phú ông nói: Thưa cụ, tôi có thằng cháu đã mà bây giờ không biết cho đi trường nào học được, vậy đến nhờ cụ có ý-kiến gì hay xin chỉ giáo cho. tôi xin cảm ơn lắm.

— Thầy đồ nói: «Học nhẽn tam tâm», ông có lòng cho cậu ấy đi học mà xem ra cậu ấy cũng có ý sáng nắng đấy, còn việc tìm được thầy đứng-đắn, chăm chỉ dạy học thì nắng khí khó đấy. Lối học bây giờ khác lối học xưa nhiều. Như hạng lối bây giờ không có thì-thố gì được về đường dạy học tư-nữa, vì không có một cái bằng nào về tân-học cả, nên chỉ có nghỉ-định sẽm phải đóng cửa trường. Bây giờ nhà nước bảo hộ bèn những bậc thanh-niên có văn-liệu tây đi làm giáo học, mà kể ra thì cũng sẵn trường đấy, thiếng chỗ cho trẻ học. Nhưng cứ lối học tổ hữu học vấn phẩm việc gì cũng vậy, mà về hạng nào cũng vậy, thì giá người hay cũng có người dở. Cứ nói thì ngôn từ nghiêm-trang, cử-chỉ đứng-đắn, có người thì càng hai mà xấu lắm, lại hay giờ sót tự-cường: Cũng làm những ra thế-thống gì, ấy cái bọng-bọt này thường khi hay làm mất nết trẻ. Cái cương-thường tế-chỉnh mình ở thực cũng có. Cái học lực của các bậc ấy thì cũng không dám nói, song còn cái tư-cách sáng cái lối giao-thiệp thì trường cũng còn một số ít người nữa hãy còn khuyết điểm.

— Phú ông nói: chết nỗi ở thưa cụ đó, thế làm thế nào mà biết được ông nào có khuyết điểm mà tránh?

— Thầy đồ nói: Cứ xem cách ngôn ngữ, cử-chỉ, giao thiệp và hạnh-kiểm thì đã biết chứ gì. Ở gì thầy có mẹ-phạm và đứng-đắn, thì học-trò mới có khuôn-phép và học được tiến-bộ chứ.

— Phú ông nói: Thưa cụ, thế ra bây giờ tôi mới biết thì ra làm khó thật, thảo nào sách có chữ «nghiêm-sư vi-nan...»

Ng.-như-Phụng. (Chiêm-hóa)

## VIỆC HANOI

**Thời-tiết**

7 giờ 28 độ
15 giờ 28 độ

**Giá thóc gạo:**

| | |
|---|---|
| Gạo hạng nhất, một tạ | 15 $ 89 |
| nhì, | 10 55 |
| ba, | 9 25 |
| Thóc hạng nhất, | 6 20 |
| Bắp ngô | 4 35 |

Giá bạc. — Kể từ ngày 9 Juin 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 18 f 75

**Thị giá quốc trái.**

Ngày 8 Juin 1926

| | | |
|---|---|---|
| 3 %. | hoàn dần | 68 f. 00 |
| 3 1/2 %. | hoàn dần | 85 f. 50 |
| 4 %. | vĩnh viễn 1917 | 43 f. 50 |
| 5 %. | » 1918 | 43 f. 95 |
| 6 %. | » 1920 | 52 f. 50 |
| 5 %. | hoàn dần 1920 | 72 f. 85 |
| 4 %. | 1925 | 93 f. 30 |
| 3 %. | vĩnh viễn | 46 f. 75 |
| 5 %. | 1915-1916 | 53 f. 45 |

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Juin bắt 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon rồng Tourane và Qui-nhơn. Đến Saigon thư từ sẽ chuyển sang tàu *d'Artagnan* chừng 14 Juin thì khởi hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 p'tit tối 9 Juin.

**Đường Phan-rang đi Đa-lạt.** — Đường Phan rang đi Đa-lạt nay đã sửa lại, một số xe 6-16 thường là đã đi lại được từ ngày 5 Juin, còn xe 6-16 tải thì mấy hôm nữa mới đi lại được.

**Cuộc cứu-thoát hai triệu đồng.** — Cuộc công-thí hai triệu đồng của phủ Toàn-quyền Đông-dương mở ra do chỉ dụ ngày 13 Mai 1926 cho phép, thì có 15 không thể khởi thu vào trước tháng septembre này được, vì rằng phủ Toàn-quyền có ý giao ngay phiếu nhất định cho sản người cho vay, mà những phiếu ấy hiện đã làm ở bên Pháp, thì còn phải đợi trong hạn hơn hai tháng nữa mới gửi sang đây được.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



**Quan Giám đốc Bride về Pháp.** — Ngày mai, 10 juin, quan cai-trị Bride, giám đốc các việc chính-trị và hành chính xứ Bắc-kỳ, sẽ đáp tàu *Claude Chappe* vào Saigon để đáp tàu *d'Artagnan* về Pháp nghỉ. Quan cai trị Graffeuil, đổng lý phủ Thống-sứ sẽ lĩnh chức giám-đốc chính-trị, thay M. Bride và quan cai trị Dougue! sẽ lĩnh chức đổng-lý phủ Thống-sứ thay M. Graffeuil.

**Thi tú-tài tây.** — Đầu bài ra sáng thứ ba 8 Juin như sau này:

*Phần thứ hai — Toán-học*

I

Pourquoi les mathématiques et les sciences de la nature ont-elles une méthode différente ?

II

Les définitions mathématiques.

III

Quel est le mode de démonstration qui est suivi en mathématiques.

*Phần thứ nhất — Ban B*

*Thème Anglais*

LA BIBLE

Il n'est pas de livre qui dans la formation morale et intellectuelle du peuple anglais ait joué un rôle comparable à celui de la Bible. Chaque jour, tout bon anglican ouvre la Bible et en lit quelques versets ; elle l'accompagne dans ses voyages, il recourt à elle dans ses perplexités et obéit généralement aux inspirations qu'elle lui suggère. On peut dire que le sens pratique des Anglos-Saxons, aussi bien que leur disposition au mysticisme, ont été l'un et l'autre renforcées, le premier dans les injonctions pratiques contenues dans le premier livre de l'Ancien Testament, le second par l'imagination qui anime les livres poétiques.

*Phần thứ nhất — Ban D*

*Thème Anglais*

Les Dangers de la Solitude

La solitude ne peut s'obtenir aussi facilement que le pense Thoreau. Essayez de vous affranchir de toutes les complications si nombreuses de la vie moderne et de vous rendre solitaire comme le derviche du désert. Quand vous serez seul à quelques milles de toute habitation humaine, il vous faudra toute votre force d'âme pour ne pas regretter la société, sans parler du confort qu'apportent les inventions modernes. L'homme ne peut rester solitaire qu'à la condition d'accomplir sa tâche comme le fermier et l'étudiant. Ce sont des rêveurs ceux qui ont dit qu'il est possible à l'homme sans être égoïste de passer la plus grande partie de son temps dans la solitude.

Il ne faut point donner trop de temps exclusivement à l'action ou à la méditation

*Phần thứ nhất — Ban B*

*Version Anglaise*

The Koran

August 25, 1921)

*Phần thứ nhất — Ban D*

*Version Anglaise*

Solitude


## PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

*Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai*

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

GIÂY NÓI SỐ 236

3018.


**Kỳ thi bằng Sơ-học Pháp-Việt.** — Danh sách các học-trò thi đỗ bằng Sơ-học Pháp-Việt (Certificat d'études primaires franco-indigènes) đăng như sau này:

*Hội-đồng trường Bảo-hộ*

MM. Cao-văn-Ất, Bùi-xuân-Bính Ng-bảo-Cầu, Đoàn-hữu-Cung, Trần-quý-Cương, Hoàng như-Cương, Nguyễn-Chúc, Ng-văn-Di, Cù-đình-Điển, Vũ-văn-Dung, Cúc Dương, Hoàng-thúc-Đan, Phạm-hữu-Đạo, Cát-văn-Đăng, Ng-văn-Đẩu, Tạm Yock-Fong, Ng-tiến-Giảng, Nguyễn-Giao, Đỗ-v-Hảo, Ng-đăng Bính, Lại-v Huân, Ng-văn-Huệ, Đào đình Khoa, Ng-ngọc Lan, Ng-huy-Long, Ng hữu-Long, Trương-văn-Long, Thái-bá-Lộc, Đoàn-v-Lộc, Ng-văn-Lộc, Ng-văn-Lý, Khuất-trọng-Luận, Nông-v-Luyện, Lê đăng-Mùi, Trần-gia-Năng, Vũ-đức-Ngọc, Ng-văn-Ngọc, Đinh-v-Như, Nguyễn-tích-Phụng, Trần-v-Phương, Tạm-ngọc-Pau, Đỗ-v-Sửu, Đỗ đình-Tạo, Lê bá-Tâm, Ng-ngọc-Tâm, Vũ-v Tập, Vũ-v-Tịch, Đỗ-trọngToản, Vũ-duy-Tân, Lê-Tuân, Dương-đình-Tuệ, Tô-đức-Tuệ, Lâm đức-Trí, Ng-văn-Tường, Dương thiện-Thạch, Cao-đắc-Thọ, Lê-văn-Thứ, Vũ-đình-Thứ, Ng-trung-Trạch, Phạm-gia-Trai, Bế-lung Vỹ, Tzé-tai ang-Wang.

Số thí sinh tại trường Bảo-hộ những 351 người mà trúng tuyển được có 62 người, cho nên ngay từ chiều hôm qua đã thấy công chúng chỉ nghị lắm. Học sinh nhiều người thừa cái sức đỗ mà cũng bị đánh hỏng thì hội đồng sát hạch khó tránh được cái tiếng là quá nghiệt.

Còn hội-đồng Sinh-từ và hội-đồng trường Thực-hành thì chiều nay hãy còn thi vấn-đáp.

**Tòa án Đại hình.** — Hôm nay tòa án Đại hình đã họp xử những việc sau này:

a) *Việc lưu thông giấy bạc giả.* — Ngày 16 tháng 2 năm 1926 Hồ phúc-Sao là người Khách ở Moncay qua tỉnh Nam-định cùng với một người đồng-bang, không biết tính danh là gì, vào mua hàng một người hàng bạc tên là Trần-văn Hi chọn một ít đồ nữ trang giá là 52 p 50 rồi lấy một cái giấy bạc một trăm đồng đưa ra trả ngay, không mặc cả gì cả. Chủ hiệu không có tiền lẻ trả lại, mà đem đi đổi các hiệu buôn khác cũng không có, mới phải đem đến đổi ở kho-bạc thì là giấy giả, mới bảo một người mật-thám đến hiệu. Khi về, chủ hiệu hàng bạc đưa cái giấy bạc trả lại cho khách mua hàng, hiện đứng chờ ở cửa và bảo rằng giấy giả không đổi được. Nói chưa dứt lời thì Hồ phúc-Sao bỏ cái giấy giả vào mồm rồi cùng bạn tế chạy.

Người mật thám với chủ hiệu hàng bạc đuổi theo, vừa chạy vừa kêu, sau có người lính cảnh-sát đứng gác ở phố Khách tóm được Hồ phúc-Sao mà lúc bắt thì thấy trong mồm đương nuốt cái giấy bạc giả ấy làm cho mất tang đi, người mật-thám vội vàng chạy lại bóp cổ họng để lè ra, nhưng hắn đã nuốt hết rồi. Hiện ở nhà thương đã cho hắn uống thứ thuốc mửa ra nhưng cũng không công hiệu.

Tuy Hồ-phúc-Sao đã làm mất tang đi, nhưng xét đủ chứng có là hắn biết cái giấy bạc một trăm đồng là giả mà chực đem lưu thông ở tỉnh Nam định. Tên phạm trước chưa can án lần nào.

Tòa xét xong tuyên án phạt Hồ-phúc-Sao 5 năm tội đồ và 500 quan.

b) *Việc cướp của giết người* — Ở làng Ban-lịch (Lao-kay) có một người tên là Lý phu-San giàu có mà nhà thì ở xa chỗ dân cư, nên những đứa gian phi trong vùng là Vang, Giạo và Đao Su vẫn thường dình mò.

Ngày 9 tháng giêng năm 1919 vào hồi 8 giờ tối hai đứa họp đảng là lũ tên A-Lung, Lu-a Ly, A-Vas, Sìn-quang-Fang cùng với mấy đứa nữa, mang khí giới và súng đến ăn cướp. Khi đến thì A-Lung và Sìn-quang-Fang đứng chiến xem có ai ngăn trở thì sẽ chống cự lại. Một chốc thì Đao Su gõ cửa nhà người phú-gia, lập kế nói dối là đi tìm một người mật-nhọc rồi xin vào ngủ trọ. Chủ nhà thấy nói thế tưởng thật, cho vào. Bấy giờ những đứa khác theo chân kéo vào, Vang-Giao nhảy bổ nắm lấy chủ nhà trói lại mà Đao Su thì giơ súng lục chĩa vào dọa bắn để khảo của. Bấy giờ con chủ nhà tên là Lao Đai nghe tiếng động biết là cướp mới chạy đến cửa thì bọn cướp phải bỏ chủ nhà ra chống cự với người con. Nhân dịp ấy, chủ nhà cởi được dây trói trốn ra ngoài. Đao Su có bắn một phát súng theo nhưng may không trúng.

Bọn cướp thấy Ly-phu-San chạy ra ngoài được lấy làm ngại và tức liền cầm dao hạ thủ người con trai chống cự lại chúng, rồi thấy vợ người bị hại ấy và ba đứa con nhỏ (đứa lên 1, đứa lên 2 và đứa lên 5 tuổi) kêu khóc tức chúng lại hạ thủ nốt. Chúng vơ vét lấy quần áo, các đồ nữ trang bằng vàng và 100 đồng bạc rồi đốt nhà tẩu tán.

Vì sự chủ nhận được mặt những đứa ăn cướp ấy nên quan sở tại tầm nã, cách mấy hôm sau thì bắt được Lu-a-Ly.

Còn những đứa đồng đảng mà kể ở trên rồi thì trốn biệt. Hỏi thì Lu-a-Ly thú nhận và xưng ra những đứa đồng đảng ấy.

Lu-a-Ly đã phải xử vụ án Đại hình năm 1920 và đã phải kết án xử tử. Còn những đứa đồng đảng cũng đều phải kết án khuyết tịch xử tử cả.

Nay tầm nã mới bắt được Vang-Giao đem tống đạt bản án xử tử cho nó biết. Vì nó kháng án ấy nên lại phải xử lại.

Tên phạm trước chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong tuyên án lại phạt Vang Giao phải tội xử tử.


## LỚP NỮ-HỌC

Trong hai tháng hè, tại *Trung-Bắc Học-Hiệu* có mở riêng những lớp dạy các nữ-học-sinh đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt để thi vào trường nữ Sư-phạm và các nữ-học-sinh đã học lớp Cao-đẳng (cours supérieur).

Các lớp khác thể lệ học sẽ đăng báo sau.

Giấy xin học gửi đến *Trung-Bắc Học-Hiệu* 22, Rue Lamblot (trước đền Ung phố Nhà-Thờ).



● HIỆU BÀO-CHẾ :

## CHASSAGNE

*59, Rue Paul-Bert, Hanoi*

Có bán đủ cả các thứ thuốc

[illegible] MỖI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY


**84 gói thuốc lá.** — Đỗ-văn-Minh, 25 tuổi, làm phu xe cho một người Tây, ở số 39 phố Mới, can việc ăn cắp của chủ 84 gói thuốc lá cuốn rồi, nên đã bị bắt giam xét.

**Phường móc túi.** — Nguyễn-văn-Son, 22 tuổi, ở ngõ hàng Đậu, bắt được quả tang đang thò tay vào túi ăn cắp ví tiền của một người tên là Ng-văn-Khai, qua Hanoi, nên đã bị bắt giam xét.

**Ăn cắp 180 đồng bạc.** — Nguyễn-văn-Hiền, 18 tuổi, ở số 58 phố hàng Than, can việc ăn cắp 180 đồng bạc của Mme Nguyễn-thị-Nhuận, nên đã bị bắt giam xét.

**Biên bông giả để mua hàng.** — Có hai người lái buôn, kiện một người không biết tên, đã biên bông giả để mua lừa hàng hóa, vậy sở mật thám đang cho xét việc này.

**Nạn xe cộ.** — Ngày hôm mồng 8, vào hồi 1 giờ, cái xe đạp của M. Va-v-Tan ở số 12 phố Bourrin đụng phải chiếc xe hàng số P. P. P.-68 do Bùi-văn-Chan kéo, may người không can gì.

Lại vào hồi 8 giờ tối cái xe đạp của M Baur đụng phải cái xe hàng số P. P. S.-149 do Trần-văn-Tâm kéo.


## BỆNH HÔI NÁCH NÊN TRỊ VỀ MÙA NÀY

Thuốc ấy bán tại hiệu QUẢNG-TẾ, số 29, phố Gia-ngư, Hà-nội.

Mỗi hộp giá. . . . . . . . 1$00

Cả cước gửi đi . . . . . . 1.35



## Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giò, số nhà 33, Hanoi, ống nói 314.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 312



## TRƯỜNG TRƯƠNG-MINH-SANH HANOI

Quan Đốc trường Trương Minh Sanh có lời bá cáo cho các học sinh biết rằng :

Bắt đầu từ nay những học sinh nào muốn xin theo học ớp Thành chung (Cours Complémentaires) thì phải học đủ bốn năm mới được thi bằng Cao đẳng tiểu học Pháp Việt (Diplome de fin d'Etudes).

Còn bằng Cao đẳng tiểu học tây thì phải học đủ 25 tháng thì mới được thi. Những ban ấy năm nào cũng bắt đầu từ ngày 15 Juin đến ngày 15 Août năm sau, chương trình học chia ra làm năm, song hết năm thứ nhất những học sinh theo số điểm thi trong năm (Compositions semestrielles) cộng lại mà bài nào ít ra cũng được 10 điểm thì mới được lên theo học năm thứ hai (Moyenne 10) và lớp Thành chung cũng theo như thế mà lên năm thứ hai thứ ba và thứ tư.

Những học sinh đã học năm thứ tư ban Thành chung thì vào trường Lục lộ (Concours d'admission à l'Ecole des Travaux Publics thì bắt đầu học từ ngày 15 Juin này.

Về vụ nghỉ hè năm nay thì nhà trường lại mở thêm hai lớp cho nữ học sinh và nam học sinh đã có bằng tốt nghiệp Sơ học Pháp Việt để thi vào trường Bưởi hay trường Sư phạm. Những ban ấy học riêng. Nam học sinh học buổi sáng từ 6 giờ đến 10 giờ và ban nữ học sinh thì buổi chiều từ 2 giờ đến 5 giờ.


**Đã dỗ nhận ngựa.** Con ngựa thấy buộc ở cái cột sên đầu phố Richaud để sang đường Carreau mà đưa về sở sầm thì Nguyễn-văn-Hai làm sà ích ở số 53 phố hàng Thiếc đã lại nộp tiền phạt và lấy ngựa về rồi.

**Ai bắt được?** — M. Hoàng-văn-Khẩn, thư-ký ở nhà báo Trung-hòa số 33, phố Nhà-thờ, có đánh mất một cái ví da, trong ấy có 59$00, một cái thẻ năm 1925, một cái giấy thông-hành, một cái văn-tự, một cái vé tháng xe điện, và nhiều biên lai, và giấy má cần khác nữa. Ai bắt được xin gửi giả các giấy má, còn số tiền (59$00) M. Hoàng-v-Khẩn xin biếu.


*Nước kê-din (Crésyl), vôi bột, đều là thứ tẩy uế trừ trùng rẻ tiền cả, chớ nên hà-tiện.*



## HỘI CHỢ HANOI

*Từ 28 Novembre đến 12 Décembre 1926*

Các gian hàng sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet.

3.053



*Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :*

*CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.*

*L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.*

*ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đắc thủy tinh.*

*CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.*



## MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . . 0$15

Tiền cước thường . 0,05

Tiền cước Recommandé thêm. . . . . 0,10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

*61, Rue du Coton*

HANOI

5701



## SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00

3° HANG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . . 1.50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3.00

*(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)*

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán



## CÓ BÁN :

Xe cao-su nhà còn như mới, bàn ghế. Hỏi tại : số 12, voie 85 (chợ Hàng-da cũ) cạnh hiệu Nhật-bản. 5.699



## ĐỨA TRẺ MỒ-CÔI Ở PARIS

*Thứ tư 2 Juin 1926 tại rạp*

**CINÉMA PALACE HANOI**

Bắt đầu chiếu phim ảnh trinh-thám tiểu thuyết 6 hồi « L'orphelin de Paris » — Đứa trẻ mồ côi ở Paris — Tích chuyện rất hay, cảm động nhất lúc người mẹ đứa trẻ mồ-côi lìa trần, khi nhắm mắt, dặn dò, dạy dỗ con một cách rất bi ai và khi đứa trẻ mồ-côi một mình thơ thẩn ở đời, tình cảnh rất thảm thương.

Tích chuyện trinh thám này không khác như mọi chuyện nhố nhăng hoặc nhảo lộn bịa đặt ra để làm trò cười vô vị, nhưng là một chuyện có tích đặt ra phim ảnh rất có giá trị, gồm cả sự hay giở luân thường đạo lý có cả — Xem lúc vui, lúc buồn, có ý vị, lý thú một cách cao xa.

Phim ảnh này chia ra chiếu ba tuần lễ :

Thứ tư 2 Juin chiếu hồi thứ 1 và 2

— 9 — 3 và 4

— 16 — 5 và 6

3.008



## ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

**Xưởng Aviat — Hanoi**

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0 p. 18 một cây.


# VIỆC BẮC-KỲ

### BẮC-NINH

**Lại một người chết vì xe lửa.** — Vừa rồi người ta thấy xác một người đàn ông, chừng 35 tuổi, bị chẹt xe lửa ở chỗ km 12+400 đường Việt-trì — Gia-lâm. Tội nghiệp! người bị chẹt này, đứt hẳn hai đùi, mỗi cái một nơi, mình mẩy nát bét! Khám trong mình không thấy có giấy má căn cước gì cả, vậy vẫn không biết người bị nạn tên tuổi là gì, quê quán ở đâu.

### SƠN-TÂY (Quốc-oai)

**Hỏa tai.** — Hồi 10 giờ đêm hôm 13 tháng tư ta tại làng Thụy-khuê (tục gọi làng Thầy) tự nhiên phát hỏa. Lửa cháy trong mấy tiếng đồng hồ, thiêu mất ước 200 nóc nhà. Hiện nay đến 83 chủ không có nhà ở, thiếu ăn. Thiệt hại ước hơn vạn đồng. Thảm hại thay! Ước ao rằng nhà nước sẽ xét thấu tình cho các khổ chủ, mà trích số tiền chi-tiêu bản tỉnh (fonds de secours) mà trợ cấp cho ít nhiều, cho dân đỡ khổ.

Phan-huy-Uẩn lai cảo

### HAIPHONG


**Lời cảm ơn.** — Chúng tôi rất lấy làm hân-hạnh cảm tạ các cụ, các ông các bà đã có lòng thương, cho đồ phúng-viếng, gửi giấy chia buồn, cùng đi đưa đám phụ-quân thân-phụ chúng tôi là :

M. DƯƠNG-VĂN-TỬU

dit Vạn-lợi

tạ thế ngày 5 juin 1926 tức là 25 tháng tư ta vừa rồi. Trong khi tang-gia bối rối có điều gì sơ-xuất xin các ngài miễn trách cho.

Vị-vong-nhân : Lê thị Ong.

Cô tử : Dương-văn-Thực,

Đồng gia-quyến đồng bái tạ.


Số 123

# Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

... Ngày hôm sau, *Trương tổng phủ* đem ba nghìn quân ra phía ngoài thành để đối-địch với quân *Tống*.

Khi hai bên giáp trận, *Triệu-bang* cưỡi ngựa tiến ra, quát to lên mà mắng rằng:

— Chúa-công ta quét sạch trong ngoài, thống-nhất thiên-hạ, nhà-ngươi bé-thế, nên mau mau đầu-hàng thì thành *Đàm châu* đã, may còn giữ được phú-quí, nếu đám kháng cự thiên-binh thì tất phải bị tru-lục vậy.

*Trương tổng-phủ* nổi giận, múa đao thúc ngựa xông vào đánh *Triệu-bang*. Hai bên giao-chiến được mấy hợp thì *Triệu-bang* giả-cách thua trận, quay ngựa bỏ chạy. *Trương-tổng phủ* thúc quân đuổi theo, *Lưu chính-kỳ* cũng vẫy toán hậu-quân thừa thế tiến đánh.

Bỗng nghe ở phía sau nổi có tiếng trống vang-động, *Mộ-dung diên-trao* đã đem một toán kỵ-binh xung đột tiến ra, phá vỡ toán quân của *Lưu-chính-kỳ* ra làm hai ngả. Bấy giờ *Triệu-bang* cũng quay lại, giả sức đánh. *Trương-tổng phủ* thua to, quân sĩ vỡ chạy tán-loạn.

*Mộ dung diêm trao* đuổi theo quát to lên rằng:

— Bọn nghịch tặc kia, nên mau mau đầu hàng đi.

*Trương tổng-phủ* và *Lưu chính-kỳ* cố sức liều chết mở lối mà chạy. Chạy chưa được bao xa, thì gặp toán phục-binh của *Lý văn viễn* đã chận đường đón đánh. *Trương tổng-phủ* luống-cuống rụng ngựa ra, bị *Lý văn-viễn* đâm cho một ngọn giáo chết ngay ở dưới chân ngựa.

*Lưu chính-kỳ* quăng cả đồ binh mà chạy thoát thân, còn quân binh thì đều xin đầu hàng. *Mộ dung diên trao* lại thu quân họp làm một chỗ, thế là chiếm được *Đàm châu*.

*Lưu-chính-kỳ* chạy về *Giang lăng*, yết kiến *Chu-bảo-quyền* thuật hết đầu đuôi việc giao chiến với quân *Tống* mà bị thua trận. *Chu bảo-quyền* cả giận mắng *Lưu-chính-kỳ*, lôi ra bắt tống giam, đợi lúc thi hành quân lệnh. Khi đó *Chu-bảo-quyền* đã bàn hợp các tướng để thương-nghị.

Có một viên tỳ tướng là *Uông-chi-hưng* nói:

— Đất *Giang lăng* này thành-quách vững bền, lại có cái hiểm sông *Phong-giang*, dẫu quân *Tống* đến đây, cũng không can chi mà phải lo-ngại. Thiên-hướng này xin đem quân ra mà đối-địch.

*Chu-bảo-quyền* theo lời, tức thì điểm lấy năm nghìn quân giao cho *Uông-chi-hưng*. *Uông-chi-hưng* vâng lệnh đem quân ra đi. Bấy giờ đạo binh của *Mộ dung diên-trao* đã kéo đến *Giang lăng*, cách thành độ năm dặm hạ trại.

*Mộ dung-diên-trao* bàn với các tướng rằng:

— Nay quân ta mới đến, nên làm thế nào thắng được trận đầu, để cho quân giặc phải khiếp sợ.

*Lý văn viễn* hỏi:

— Quan nguyên-soái bắt-tất phải ra trận, để mặc tiểu-tướng này ra đem quân đánh thành.

*Mộ-dung-diên-trao* nghe lời. *Lý-văn-viễn* đem một nghìn quân kéo đến ngoài thành, khiêu chiến. Đồng nghe một tiếng súng nổ ở phía cửa nam, *Uông chi hưng* đã đem quân ra để đối-địch.

Khi hai bên giáp trận, *Uông-chi-hưng* ngồi trên-mình ngựa, hỏi *Lý-văn-viễn* rằng:

— Đất *Giang lăng* ta vẫn không xâm-phạm gì đến *Trung-quốc*, cớ sao ngày nay nhà-ngươi lại đem quân tới đây, để gây sự trong gai.

*Lý-văn viễn* nói:

— Vì sai lời ra nghe không theo chính sóc nhà *Tống*, vậy nên ta phải đem quân tới đây để bắt bọn các ngươi.

*Uông chi-hưng* nổi giận, múa giáo thúc ngựa, xông vào đánh *Lý văn-viễn*. Hai bên giao-chiến hơn năm mươi hợp thì *Uông chi-hưng* tự biết sức không địch nổi, quay ngựa bỏ chạy. *Lý văn viễn* đuổi gần tới nơi, đâm cho một ngọn giáo, *Uông chi-hưng* chết ngay ở dưới chân ngựa.

Quân *Giang lăng* thua to. *Mộ dung-diên-trao* thúc quân tiến vào trong thành, *Triệu-bang* cưỡi ngựa đi trước, gặp *Lưu-chính-kỳ* vừa ở trong thành chạy ra, liền đâm ngay cho một ngọn giáo.

*Chu-bảo-quyền* nghe tin quân *Tống* đã tiến vào trong thành, vội vàng chạy ra vườn sau, đâm đầu xuống ao tự-tử, nhưng cái ao ấy nước nông, không thể chết được, bị quân *Tống* bắt sống, giải về nộp *Mộ dung diên trao*.

*Mộ dung-diên-trao* sai người đem thư phi báo cho *Lý xử-văn* biết. *Lý xử-văn* nghe báo, đem quân tiến vào trong thành, treo bảng an-dân, rồi giao cho *Lý văn viễn* rắn-thủ ở đây.

Ngày hôm sau, *Lý xử-văn* và *Mộ-dung diên-trao* truyền lệnh thu quân, tư cất *Giang lăng* trở về *Biện kinh*, vào triều kiến *Tống Thái-tổ*, dâng trình quốc-tịch trong hai xứ vừa mới chiếm được.

Đất *Kinh nam* cả thảy 3 châu, 17 huyện, 14 vạn hộ; đất *Giang-lăng* cả thảy 14 châu, 11 huyện, 16 lộ, 97.380 người. *Tống Thái-tổ* thấy vậy, rất lấy làm bằng lòng.

*Tống Thái-tổ* lại cho *Cao-kế sung* làm mã bộ-quân đô-thống-sứ, vẫn lĩnh chức *Kinh nam* tiết-độ-sứ như cũ; lại cho *Tôn quang-hiến* làm thứ-sử ở *Hoàng châu* và xá tội cho *Chu-bảo-quyền*, dùng làm hữu vệ thượng-tướng-quân.

Khi thành-chỉ đã ban xuống, mọi người vâng lệnh, ai nấy đều được mừng lòng. *Tống Thái-tổ* truyền đặt tiệc ở trên *Sùng-quang-điện*, khao thưởng các hàng tướng-tá có công đi đánh *Kinh nam*. Vua tôi cùng nhau uống rượu, rất là vui vẻ.

Ngày hôm sau, *Tống Thái-tổ* bảo *Triệu-phổ* rằng:

— Ngày nay ta bình được *Kinh-nam*, đó là nhờ cái mưu-kế của nhà-ngươi đó.

*Triệu-phổ* tâu rằng:

— Việc này là nhờ ở cái uy phúc của bệ-hạ, chứ như kẻ hạ-thần nào có công-trạng gì.

*Tống Thái-tổ* khen *Triệu-phổ* là người trung-thành, gia phong cho làm chức đồng-bình-chương sự (tức là thừa-tướng). *Triệu-phổ* lạy tạ lui ra.

*Triệu-phổ* từ khi đã được làm thừa-tướng, lấy việc thiên hạ làm việc mình, mà *Tống Thái-tổ* cũng đặt một lòng tin cậy, bất-cứ việc lớn hay là việc nhỏ, đều thương nghị với *Triệu-phổ* cả.

Có khi gặp việc lớn trong nước, bàn ngày chưa quyết-định xong thì đến ban đêm *Tống Thái-tổ* lại mặc thường-phục thân-hành đến nhà *Triệu-phổ* để thương nghị. *Triệu-phổ* biết vậy, cho nên mỗi khi ở trong triều lui về, vẫn không dám vội-vàng cởi bỏ mũ áo.

Đêm hôm mồng một tháng giêng niên-hiệu *Kiến-đức* năm đầu, trời xuống tuyết rất nhiều. Bấy giờ *Triệu-phổ* ngồi trong thư-phòng, xem sách, chợt có người vào báo rằng có khách đến chơi.

*Triệu-phổ* hỏi:

— Bấy giờ có-lẽ [illegible] đã thành, chắc không đến nơi này mà phải!

Môn-khách chẳng nói:

— Đêm hôm mưa tuyết, rét lạnh như thế này, khi nào thánh-thượng lại còn ra đi, quan thừa tướng cứng nói thế.

*Triệu-phổ* nghĩ lấy làm phải, lấy cái bỏ mũ áo ra rồi truyền cơm để ngồi ăn nghỉ. Vừa mới nâng chén được một lúc, thì nghe có tiếng gõ cửa, môn-khách vào báo, *Triệu-phổ* khoác áo ra cửa đón, mà cửa ra xem thì thấy *Tống Thái-tổ* đang đứng ở trong gió tuyết.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

M. Madeleine était resté assis près de la cheminée, une plume à la main, l'œil sur un dossier qu'il feuilletait et qu'il annotait, et qui contenait des procès-verbaux de contraventions à la police de la voirie. Il ne se dérangea point pour Javert. Il ne pouvait s'empêcher de songer à la pauvre Fantine, et il lui convenait d'être glacial.

Javert salua respectueusement M. le maire qui lui tournait le dos. M. le maire ne le regarda pas et continua d'annoter son dossier.

Javert fit deux ou trois pas dans le cabinet, et s'arrêta sans rompre le silence.

Un physionomiste qui eût été familier avec la nature de Javert, qui eût étudié depuis longtemps ce sauvage au service de la civilisation, ce composé bizarre du romain, du spartiate, du moine et du caporal est espion incrapable d'un mensonge, ce mouchard vierge, un physionomiste qui eût su sa secrète et ancienne aversion pour M. Madeleine, son corps fait avec le maire au sujet de la Fantine, et qui eût considéré Javert en ce moment, se fût dit : que s'est il passé? Il était évident, pour qui eût connu cette conscience droite, claire, sincère, probe, austère et féroce, que Javert sortait de quelque grand événement intérieur. Javert n'avait rien dans l'âme qu'il ne l'eût aussi sur le visage. Il était, comme les gens violents, sujet aux revirements brusques. Jamais sa physionomie n'avait été plus étrange et plus inattendue. En entrant, il s'était incliné devant M Madeleine avec un regard où il n'y avait ni rancune, ni colère, ni défiance, il s'était arrêté à quelques pas derrière le fauteuil du maire; et maintenant il se tenait là, debout, dans une attitude presque disciplinaire, avec la rudesse naïve et froide d'un homme qui n'a jamais été doux et qui a toujours été patient; il attendait, sans dire un mot, sans faire un mouvement, dans une humilité vraie et dans une résignation tranquille, qu'il plût à monsieur le maire de se retourner, calme, sérieux, le chapeau à la main, les yeux baissés, avec une expression qui tenait le milieu entre le soldat devant son officier et le coupable devant son juge. Tous les sentiments comme tous les souvenirs qu'on eût pu lui supposer avaient disparu. Il n'y avait plus rien sur ce visage impénétrable et simple comme le granit, qu'une morne tristesse. Toute sa personne respirait l'abaissement et la fermeté, et je ne sais quel accablement courageux.

Enfin M. le maire posa sa plume et se tourna à demi :

Eh bien! qu'est-ce? qu'y a-t-il, Javert?

Javert demeura un instant silencieux comme s'il se recueillait, puis éleva la voix avec une sorte de solennité triste qui n'excluait pourtant pas la simplicité :

— Il y a, monsieur le maire, qu'un acte coupable a été commis.

— Quel acte?

— Un agent inférieur de l'autorité a manqué de respect à un magistrat de la façon la plus grave. Je viens, comme c'est mon devoir, porter le fait à votre connaissance.

— Quel est cet agent? demanda M. Madeleine.

— Moi, dit Javert.

— Vous?

— Moi.

— Et quel est le magistrat qui aurait à se plaindre de l'agent?

— Vous, monsieur le maire.

M. Madeleine se dressa sur son fauteuil. Javert poursuivit, l'air sévère et les yeux toujours baissés :

— Monsieur le maire, je viens vous prier de vouloir bien provoquer près de l'autorité ma destitution.

M. Madeleine stupéfait ouvrit la bouche Javert l'interrompit.

— Vous direz, j'aurais pu donner ma démission, mais cela ne suffit pas. Donner sa démission, c'est honorable. J'ai failli, je dois être puni. Il faut que je sois chassé.

Et après une pause, il ajouta :

— Monsieur le maire, vous avez été sévère pour moi l'autre jour injustement. Soyez-le aujourd'hui justement.

— Ah ça! pourquoi? s'écria-M. Madeleine. Quel est ce galimatias? qu'est-ce que cela veut dire? où y a-t-il un acte coupable commis contre moi par vous? qu'est-ce que vous m'avez fait? quels torts avez vous envers moi? Vous vous accusez, vous voulez être remplacé..

— Chassé, dit Javert.

— Chassé, soit. C'est fort bien. Je ne comprends pas.

— Vous allez comprendre, monsieur le maire.

Javert soupira du fond de sa poitrine et reprit toujours froidement et tristement :

— Monsieur le maire, il y a six semaines, à la suite de cette scène pour cette fille, j'étais furieux, je vous ai dénoncé

— Dénoncé!

— A la préfecture de police de Paris.

(A suivre)

# Những kẻ khốn-nạn

LE MISÉRABLES, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông vẫn ngồi yên, gần lò-sưởi, tay cầm bút, mắt thì xem một tập hồ-sơ, dương lần giở từng tờ mà phê chữ, toàn là những giấy khám-biện các việc vi-phạm về luật cảnh-sát lục-lộ. *Javert* vào, ông không đứng dậy, vì ông vẫn còn nhớ những cách hắn xử tàn-nhẫn với nàng *Fantine*, cho-nên ông chỉ lấy cách lãnh-đạm mà đãi.

Khi ấy ông ngồi ngảnh lưng trở ra, *Javert* vào chào một cách rất tôn-kính, ông vẫn cứ ngồi yên xem các giấy-má mà không đưa mắt ra nhìn.

*Javert* tiến vào hai ba bước, rồi cứ lặng yên đứng chực.

Giả-sử lúc ấy có một nhà xem tướng, mà xưa nay đã từng biết cái tính-khí *Javert* rồi, đã từng quan-sát lâu ngày cái thứ người mọi-rợ làm tôi cho văn-minh đó, có tư-cách một người tân *La-mã* đời xưa, có tư-cách người *Tư-ba-đạt*, lại có dáng-điệu thầy-tu, có khí-tượng một anh đội-trưởng; cái tên trinh-thám không biết nói dối bao giờ đó, cái thằng ruồi-bọ (1) mà lại có lòng chi-trung đó; giả-sử nhà xem tướng đó lại biết rõ cái lòng thâm-thù ngầm-vụng từ bao giờ của nó đối với ông *Madeleine*, lại biết cả cái việc gã vừa đây tranh-biện với ông thị-trưởng vì à *Fantine*, mà lúc này lại nhìn thấy gã *Javert* đứng túc-trực trong phòng giấy ông *Madeleine* như thế, thì nhà xem tướng cũng phải ngạc-nhiên mà tự-vấn: Việc gì mới xảy ra đây? Ai mà đã từng quen cái tính *Javert* rất ngay-thẳng, rất phân-minh, rất thành-thực, rất liêm-chính, rất nghiêm-khắc, rất cay-nghiệt, thì lúc ấy cũng phải nói rằng trong lương-tâm của gã, tất nhiên mới xảy ra một cái vỏ-bình náo-kịch chi đây. *Javert* là một thứ người trong lòng có điều gì, tiết hết ra ngoài nét mặt. Nhưng gã cũng như mọi người nóng-tính, hay có thói thốt-nhiên đổi hẳn tâm lòng. Bình-sinh chưa ai thấy bao-giờ, anh-ta có cái vẻ mặt quái-lạ, bất-thường như hôm ấy. Khi bước vào, anh-ta cứ chào ông *Madeleine*, thì trong con mắt không có thì gì gọi là vẻ oán-giận, vẻ nghi-ngờ; vào gần đến sau lưng ghế ông ngồi, thì anh-ta đứng cách xa vài bước; đứng sừng dấy, nghiêm-nghị phép-tắc tự-hồ một tên lính bồng súng mà đứng chờ lệnh trên truyền-bảo; cái vẻ võ-biền của hắn thật-thà mà lạnh-lẽo, rõ ra một người bình-sinh không có lúc nào hiền-lành, mà bao giờ cũng nhẫn-nại; anh-ta đứng chờ cho quan thị-trưởng quay đầu lại, không nói một câu, người không nhúc-nhích, thật là cái dáng-vẻ kẻ thành-thực chịu hèn, một cách cam-tâm điềm-tĩnh. Lãnh-đạm, nghiêm-chỉnh, mũ cầm ở tay, mắt nhìn xuống, nửa ra cách-điệu tên lính đứng trước mặt quan, nửa ra cách-điệu kẻ phạm tội đứng trước ông quan-tòa. Bao nhiêu những tính-cầm thường của gã xưa nay, bao nhiêu những điều khả-đĩ anh-ta có thể kí-ức ở trong dạ, bấy giờ đi đâu cả. Trên cái bộ mặt không ai đoán được mà lại thật-thà của anh-ta, bấy giờ chỉ có một cái vẻ rầu-rầu buồn-bã mà thôi. Khắp trong hình-dung anh-ta hình như chỗ nào cũng tiết ra một cái bi-hàng mà lại vẫn có kiên-cường nhứt-định; cái thái-độ anh-ta lúc ấy có thể gọi được là một cái thái-độ trọng-yếu mà lại có can-đảm.

Mãi hồi lâu ông thị-trưởng mới đặt bút xuống, quay nửa mình lại mà hỏi:

—Thế nào, cái gì đó. Có việc gì, *Javert*?

*Javert* dừng lặng một hồi, tự-hồ nghĩ-ngợi, rồi thì anh-ta lên một giọng trang-nghiêm mà buồn, nhưng vẫn là giọng người thật-thà ngay-thẳng mà thưa rằng:

—Bẩm quan thị-trưởng, số là mới đây đã xảy ra một việc trái-phép.

—Việc chi?

—Bẩm có một kẻ ti-tiểu trong bản-thị quan-trường, đã làm một điều vô-lễ rất trọng đối với thượng-quan. Việc phận-sự của tôi phải đem việc ấy lên trình quan thị-trưởng.

—Kẻ ti-tiểu ấy là ai vậy?

—Bẩm là tôi.

—Ông?

—Vâng, tôi,

—Ông đã thất-lễ với ai?

—Với quan thị-trưởng.

Ông *Madeleine* đương ngồi nghiêng mình, bình-thản lại. *Javert* vẫn cứ giữ vẻ nghiêm-khắc, mắt vẫn nhìn xuống mà rằng:

—Tôi đem đầu đến cúi xin quan thị-trưởng tư lên quan trên cách chức cho tôi.

Ông *Madeleine* ngạc-nhiên, há miệng ra. *Javert* không để cho ông nói, mà rằng:

—Tôi cũng biết, thế nào quan cũng hỏi sao tôi không từ-chức đi, tôi nghĩ đã phạm trọng-tội, từ-chức chưa là đủ. Còn được từ-chức thì còn là danh-giá. Tôi vốn là kẻ phạm phép, phải có trừng-phạt. Quan trên phải cách chức đuổi về mới là phải.

Anh-ta nghĩ một lát rồi lại nói:

—Bẩm quan thị-trưởng, ngày nọ quan-lớn xử với tôi rất là nghiêm-khắc, bữa đó thì là không công. Hôm nay tôi đến xin quan-lớn vì công-lý mà nghiêm-khắc với tôi.

—Sao vậy? đầu đuôi thế nào? Ông viện những lý-sự gì tôi nghe lúng-túng quá. Nghĩa là gì, ông phân rõ tôi nghe nào. Ông phạm tội đối với tôi ở đâu? Ông đã làm gì tôi? Ông đã phạm tội gì đối với tôi? Bây-giờ ông lại tự tố-giác, lại xin quan trên cử người thay. . . . .

—Bẩm tôi xin cách chức đuổi về.

—Ừ thì cách chức đuổi về, tôi nghe rồi. Nhưng-mà tôi không hiểu.

—Quan-lớn để tôi xin phân giải thì rõ hiểu.

*Javert* thở một tiếng thật dài, hơi thở từ trong cùng-thẳm mà ra, rồi lãnh-đạm, buồn-rầu mà rằng:

—Bẩm quan thị-trưởng, số là từ sáu tuần-lễ nay, sau khi xảy ra cái náo-kịch về việc con kĩ-nữ đó, tôi đã nổi cơn giận lên mà tố-giác quan thị-trưởng..

—Tố-giác!

—Vâng, tố-giác với quan tổng-chưởng bộ cảnh-sát tại kinh-thành.

(Còn nữa)

1. Một cách rất khinh-bỉ người Tây hay gọi những quân đi do thám.

# DƯ LUẬN

## Một cách giản dị để thực-hành việc chấn-hưng kỹ-nghệ

Suy đi xét lại, cái tiếng quan-tham, quan huyện, ông đốc, ông phán, tiền lương trăm rưỡi, trăm hai, năm chục bảy chục, làm cho tư-bản-gia phẫn-khởi lòng người phải đi học, may ra vì đi học mà thành tài, ích lợi cho cả đồng bang, càng hay lắm. Thử đến cái đất phồn-sa con sông Cửu-long, Nhị-hà, kéo dài ở Nam-kỳ, Bắc-kỳ, cái khí nóng tháng ba, tháng sáu, chen lẫn con mưa phùn tháng hai, mưa ngâu tháng bảy, làm cho nghiêu xuể giúp con người phải đi cày, may ra người văn-minh ta cũng văn-minh mấy cày, mấy cuốc, mấy tát-nước, mấy gỗ lúa, người bán, ta cũng mua, người làm ta cũng dùng, nhờ đó, canh-nông được rất lương, lại càng hay lắm. Sau nữa đến người Trung-hoa khéo buôn khéo bán, khéo làm giàu, ngu ơ liên-miên mất ta, tiền nẫy, đồ nẫy, cái gì cũng để dồi hoa ở bên Tàu, thì người vẫn sẵn béo tốt, lại còn béo tốt thêm, mà người mình vẫn sẵn gầy gò, lại vụng buôn bán, vụng làm giàu, tiền bạc có không được tiêu, của ngon thức quí không được ăn, vì thế mà gầy gò thêm, một điều ấy, một tiếng quan ấy, tự nhiên khiến người phải mau sanh-ra ham-hố trên đường thương mại.

Còn đến cái hạng người công trong vòng tứ dân, dương là nghề mọt, ai bỉ xem có cái chuông nào, tự nhiên boong boong kêu thức dậy, khó cho phỉ tình hay không? Tìm trước kiếm sau, nom trên nhìn dưới, chẳng thấy tăm hơi đâu cả.

Bây giờ làm sao? đành để cho ngã mất ư? Không được! Ngã mà không ai cũng chết! Ấu là ta phải tìm phương để cứu, để mà gọi dần cho tỉnh dậy cũng-vẻ.

Cái đồng-hồ đánh thức ấy là gì? Tức là dụng trường kỹ-nghệ vậy. Nhưng trước khi lên giây đồng-hồ để cho đánh thức, phải có tiền mua đồng-hồ đã. Bây giờ lấy tiền ở đâu mà dựng trường kỹ-nghệ, ta phải lo tính đi. Việc dự định ấy xin bàn như dưới này:

Ở các tỉnh lị, nhiều người tụ-họp, nghề-nghiệp sẵn có, vả lại ở tỉnh lớn, nhà nước đã dựng trường, bách-công, thì việc ở tỉnh không dám nói đến.

Nay chỉ xin nói những nơi quê mùa mà thôi.

Ở tổng nào, huyện nào, cũng có văn-thân hàng tổng, hàng huyện, để ủng trực những việc thờ thần cúng phật, cũng là toàn việc chung.

Cái ủng ấy nên chia với huyện-thứ trong làng, xin phép quan trên. Thực-hành việc chấn-hưng kỹ-nghệ như sau này:

Trước hết đặt ra điều-lệ và xin phép quan trên về việc ấy, khi điều-lệ đã làm xong mà phép quan trên đã xin được, nên đặt ở các nơi đền chùa, miếu-vũ một cái hòm thu tiền bằng gỗ chắc chắn, có khóa sắt, khóa lại, ở ngoài đồng mình gỗ khắc mấy chữ này: « Cúng nhiều để cổ-lệ hưng kỹ nghệ giả công-đức giả » nghĩa là (cúng tiền để cổ-lệ hưng việc kỹ-nghệ là có công đức vậy).

Trước khi đặt hòm như thế, đã có hội đồng tuyên-bố mục-đích cho người làng người tổng nghe, như vậy, những khi người thập-phương đến cúng vái, ít cũng sẵn lòng cúng tiền ít nhiều, họ sẽ bỏ tiền mua vàng mã, oản quả, xôi gà đi mà cúng vào cũng khá khá, miễn là có nén hương thơm đốt lên để đưa tấm lòng thành lên tới đức-linh là được, nhân cũng mà khuyến-khích cho họ bỏ thực-hành việc chung thương nhau, giúp nhau và tinh giảm những cái phí-phí vô-ích như vàng mã pháo rượu vân vân.

Xét ra ở tổng nào cũng có nhiều đền chùa thiêng, được như nỗi đền Còn, đền Cường ở Nhị-hà, đền Sọng, đền Phố-cát ở Thanh, đền Phi-giây, đền Đức thánh Trần ở Nam-định, đền Quan-thánh, đền đức Thánh-Hạnh ở Hanoi, chùa Hương-tích, chùa Keo, vân vân, thì khách thập-phương đến đông, tiền cúng tất cũng có một món to vậy.

Lại phải đặt hội-đồng coi giữ cái tiền ấy, mỗi ngày mở hòm một lần, ngày nào bao nhiêu phải biên vào sổ, hội-đồng cùng ký kết.

Như việc đặt hòm ở đền, chùa, miếu mạo, còn việc đặt hòm ở các nơi đông người, như ở chợ-búa cũng các nơi danh-thắng nữa, ở đây nên đặt một bát-hương bên cạnh cái hòm để cho nén hương chứng quả cho những kẻ nhỏ lòng tốt cúng tiền làm việc hay.

Giảm bớt tháng một đôi ba năm, khi nào dân đã quen việc nghĩa mà tiền sáng được nhiều, ta sẽ lấy tiền mà dựng trong tổng ấy một cái trường kỹ-nghệ, mua khí-cụ và mời thầy dạy, thầy giáo xin Nhà-nước bổ cho, đó cũng là một việc làm cho học-sinh nhà dịp được đi làm thầy có lương mà đưa nhau vào học các trường to ở Hanoi, Haiphong v. v.

Nếu cái nghề khó khăn ta tại, thuốc về điện-khí, ai nước, cần nói rằng không có sức làm nổi, chứ những nghề nhỏ-mọn như việc làm và chữa cái đồng-hồ, đúc cái nồi đồng làm cái tành-nhạc, đan cái vỉ-ti, thêu cái đơm ngửi, văn vân, thì ta lại không làm được hay sao? Có học thì làm được chứ gì!

Khi cần nghề của ông ấy, để nhiều người làm, khi-cụ của ta lại bán cho ta, lo gì chẳng tranh-thương được cùng các chú, chỉ vì đã đẻ của mình ít, nên thương mại của mình chịu phần liệt-bại mà thôi. Nếu làng nào, tổng nào đứng làm tiên-phong việc chấn-hưng kỹ-nghệ, cái công-đức ấy đứng ngang hàng những nhà đã đứng làm tiên-phong việc chấn hưng quốc văn vậy.

Trường-sơn Ng. d.-y-Tinh

# Cuộc thi thơ

Của Hội-văn-Quyên tổ-chức

MMMCMXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nức tiếng trời Nam khắp mọi vùng.
Chín bực núi Nùng triều đạo mạch,
Một dòng sông Nhị vẫn nhơ-nhơn.
Thi-thư đậm thắm màu Âu-Mỹ,
Cung khuyết nguy-nga vẻ Lạc-Hồng.
Đền Giám gây nên ơn tự Lý,
Trải bao dâu bể vẫn tôn sùng.

MMMCMXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu Giám danh truyền đất tú chung,
Ngọn bút xuân thu bia sáng tỏ,
Biển nguồn Tô-lịch nước xanh trong,
Cung-tường rực rỡ nền thi lễ,
Cảnh sắc ba-lai chốn Nhị, Nùng.
Đạo-mạch kinh như hồn ở đó,
Soi cho một bụng nén hương chung.

*Nguyễn-văn-Chí*
*Làng Cẩm-giàng, Bắc-ninh*

MMMCMXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Văn-miếu nền kia cỏ phải không?
Quốc-sĩ hồn còn say cửa Khổng,
Cung-tường bóng vẫn ngất non Nùng.
Đá bia tiến-sĩ in màu biếc,
Lầu gác Khuê-văn giải vẻ-hồng,
Ngành lại nhìn xem phong-cảnh đó,
Tưởng công nhà Lý biết bao công,

*Ngô-giang-Diêm*
*Làng Bạch-sam, Hà-nam*

MMMCMXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Nhe-giáo lưu-truyền khắp Á-đông,
Dâu-bể bao phen thay đổi mới,
Bắc, Nam một dạ kính thờ chung.
Văn-minh pha lẫn màu Âu-Mỹ,
Miếu-mạo tô thêm cảnh Nhị, Nùng.
Soy thịnh nghìn thu gương vẫn đó,
Khiến người qua lại ngẫn ngơ trông.

MMMCMXXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu tô thêm cảnh Nhị, Nùng.
Hồn chữ mơ-màng cơn gió thoảng,
Khí thiêng phảng phất lúc cây rung.
Rừng nho bát-ngát chuông khua rộn,
Đệ học mênh mông trống điểm tưng.
Nền cũ nếp xưa còn vẫn đó,
Quốc-hồn còn vững với non sông.

*Dương Đình-Tây*
*rue des Radeau, Đáp-cầu*

MMMCMXXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vững thành bền với núi sông,
Tàng gác Khuê-văn ghi Hán học,
Hàng bia tiến-sĩ dấu nho phong,
Khói hương phảng-phất mùi thi-lễ,
Đài-các phô trương vẻ Nhị Nùng.
Theo sửa nhờ tay người Bắc-cõ,
Nước dân nối giới phương thờ chung.

*Hoàng-mạnh-Trữ*
*Làng Hoành-nha, Nam-định*

(Còn nữa)


# SÁN-NHIÊN-ĐÀI

*Tối thứ tư 9 Juin 1926*
QUAN-ÂM DU ĐỊA-PHỦ

*Tối thứ năm 10 Juin 1926*
– PHẠM CÔNG CÚC-HOA
(Hồi thứ nhất)

3005

# TAXÉOL ROGIER

*Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. - Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.*

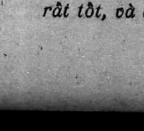
Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
**L. BLANC**
*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

3003

# QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì lễ lòng cảm ân các ngài, vậy nay xin kính biếu tập dẫn truyết của ông Phan-sau Tr.nh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, xin thay hàng mấy thứ sau này: Luy y các ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Pháp Việt đề-huề, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Khảo-Dân, Việt Nam Quốc-Hồn, Việt Nam Quốc Tây và tập những tác-phẩm về dư luận về ông Phan-bội Châu, to đều thương-quốc của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
*Bottier - Chapelier*
7, Rue des Caisses Hanoi

3023 *Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của Bản-hiệu hạ 5 /.*

# CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG BẮC-KỲ

**Xe ô-tô 12 c.v. ROLLAND-PILAIN**

*Khởi-hành ngày 5 Juin hồi 13 giờ*

*tới ngày 6 Juin hồi 11 giờ 6*

**Đi đường cả thảy mất 22 giờ 6**

Kể cả lúc qua đò, lúc đổ, lúc lấy dầu, lấy nước

Đổ đồng mỗi giờ được 59 km.

Nhanh hơn lần trước được 3 giờ 6.

*Đi nhanh như thế là nhờ về dầu* **Spidoléine** *rất tốt, và đèn* **Marchal** *rất sáng.*

3029


Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



# TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

## La carrière des lettres

*A Monsieur Lefebvre (1732)*

Votre vocation, mon cher Lefebvre, est trop bien marquée pour y résister. Il faut que l'abeille fasse de la cire, que le ver-à-soie file, que M. de Réaumur les dissèque, et que vous les chantiez. Vous serez poète et homme de lettres, moins parce que vous le voulez, que parce que la nature l'a voulu. Mais vous vous trompez beaucoup en imaginant que la tranquillité sera votre partage. La carrière des lettres est surtout celle du génie est plus épineuse que celle de la fortune. Si vous avez le malheur d'être médiocre (ce que je ne crois pas), voilà des remords pour la vie ; si vous réussissez, voilà des ennemis : vous marchez sur le bord d'un abîme, entre le mépris et la haine.

« Mais quoi, me direz-vous, me haïr, me persécuter, parce que j'aurais fait un bon poème, une pièce de théâtre applaudie, ou écrit une histoire avec succès, ou chercher à m'éclairer et à instruire les autres ! »

Oui, mon ami, voilà de quoi vous rendre malheureux à jamais. Je suppose que vous ayez fait un bon ouvrage, imaginez-vous qu'il vous faudra quitter le repos de votre cabinet pour solliciter l'examinateur ; si votre manière de penser n'est pas la sienne, s'il n'est pas l'ami de vos amis, s'il est celui de votre rival, s'il est votre rival lui même, il vous est plus difficile d'obtenir un privilège, qu'à un homme qui n'a point la protection des femmes, d'avoir un emploi dans les finances.

Enfin, après un an de refus et de négociations, votre ouvrage s'imprime ; c'est alors qu'il faut ou assoupir les Cerbères de la littérature, ou les faire aboyer en votre faveur. Il y a toujours trois ou quatre gazettes littéraires en France, et autant en Hollande, ce sont des factions différentes. Les libraires de ces journaux ont intérêt qu'ils soient satiriques ; ceux qui travaillent servent aisément l'avarice du libraire et la malignité du public. Vous cherchez à faire sonner ces trompettes de la Renommée ; vous courtisez les écrivains, les protecteurs, les abbés, les docteurs, les colporteurs : tous vos soins n'empêchent pas que quelque journaliste ne vous déchire. Vous lui répondez, il réplique : vous avez un procès par écrit devant le public, qui condamne les deux parties au ridicule.

C'est bien pis si vous composez pour le théâtre. Vous commencez par comparaître devant l'aréopage de vingt comédiens, gens dont la profession, quoique utile et agréable, et cependant flétrie par l'injuste mais irrévocable cruauté du public. Ce malheureux avilissement où ils sont, les irrite ; ils trouvent en vous un client, et ils vous prodiguent tout le mépris dont ils sont couverts. Vous attendez d'eux votre première sentence, ils vous jugent ; ils se chargent enfin de votre pièce : il ne faut plus qu'un mauvais plaisant dans le parterre pour la faire tomber. Réussit-elle, la farce qu'on appelle *Italienne*, celle de la Foire, vous parodient ; vingt libelles vous prouvent que vous n'avez pas dû réussir. Des savants qui entendent mal le grec, et qui ne lisent ce qu'on écrit en Français, vous dédaignent ou affectent de vous dédaigner.

Vous portez en tremblant votre livre à une dame de la cour, elle le donne à une femme de chambre qui en fait des papillotes ; et le laquais galonné qui porte la livrée du luxe insulte à votre habit qui est la livrée de l'indigence.

Enfin, je veux que la réputation de vos ouvrages ait forcé l'envie de dire quelquefois que vous n'êtes pas sans mérite ; voilà tout ce que vous pourrez entendre de votre vivant ; mais qu'elle s'en venge bien en vous persécutant ! On vous impute des libelles que vous n'avez pas même lus des vers que vous méprisez, des sentiments que vous n'avez point. Il faut être d'un parti, ou bien tous les partis se réunissent contre vous.

*(A suivre)*

Voltaire

## Cái nghiệp văn-chương

*Thư gửi cho ông Lefebvre (Năm 1732)*

Lefebvre ngô-huynh, cái bản-năng của ngô-huynh thật đã rõ-rệt khiến ngô-huynh phải cương-quyết mà theo-đuổi lấy nghề văn. Thôi thì làm kiếp ong phải kéo mật, làm kiếp tằm phải nhả tơ, làm ông Réaumur (1) phải khéo-sát phân-biệt các loài ấy, mà làm ngô-huynh thì phải phù-vịnh ngâm-nga. Ngô-huynh sẽ là tay thi-bá, là tay văn-hào, không phải là bởi bản-tâm ngô-huynh muốn thế, mà là bởi lẽ tự-nhiên muốn thế. Nhưng nếu ngô-huynh nghĩ rằng cái phận nhà-văn là được yên-nhàn vô-sự thì thật ngô-huynh lầm lắm. Cái nghiệp văn-chương, nhất là cái nghiệp văr-chương đại-tài, thật đầy-dẫy những gai-góc hơn cái nghiệp làm giàu lắm. Nếu ngô-huynh vô phúc mà lại chỉ là một tay văn-sĩ tầm-thường thôi (điều ấy để quyết không tin nào), thôi thế là suốt đời mang lấy cái hối hận ; nếu ngô-huynh thành-đạt được thật, thôi thế vô-số là kẻ thù-hằn : Ngô-huynh sẽ đi trên miệng cái vực sâu thăm-thẳm trông đám chế-nhạo ghét-ghen.

Để nói thế có lẽ ngô-huynh phản-đối lại rằng : « Làm sao chứ ? Vì ta làm được bài thơ hay, đặt được vở tuồng thiên-hạ thích, hay viết được pho sử dích-dắng, hoặc tìm-tòi cách để mở-mang trí-tuệ của ta cùng nhũbáo mọi người khác, mà thiên-hạ ghen-ghét ta, hằn-thù ta sao ? »

Vâng, thưa qui-hữu, ấy chính thị vì những cơ đó nó làm cho ngô-huynh bị khốn-khổ suốt đời. Để hãy nói thử rằng ngô-huynh làm được một pho sách ; ngô-huynh phải biết rằng n ô-huynh tự phải mất cả nghỉ-n,ơi để cầu kẻ duyệ-chính cho, nếu cái ý-kiến của n,ô-huynh bất đồng với ý-kiến của duyệt-giả, nếu duyệ-giả không phải là chỗ bằn,-hữu với các bằng-hữu của ngô-huynh, n'u duyệt-giả lại là chỗ bằng-hữu với kẻ cừu-địch của ngô-huynh, nếu chính duyệt-giả lại là kẻ cừu-địch của ngô-huynh, thì ngô huynh lại khó lòng mong được chút du-án hơn là một kẻ không có cái sức che-chở phù-trì của các phu-nhân mà mong được bỏ vào một chân trong sở tài-chính vậy.

Sau nữa, trọn một năm trời chỉ những từ-chối với điều-đình mãi, rồi pho sách của ngô-huynh mới đem ra ấn-hành ; khi ấy, ngô-huynh lại phải liệu cách làm sao hoặc để bịt mồm giống chó ngao (1) trong văn-giới cho nó im lặng, hoặc làm cho nó nhâu-nhâu sủa rầm lên một cách có lợi cho mình. Ở trong nước Pháp và ở bên Hà-lan có vài bốn cái báo-chương về văn-giới, đo đều là những bè cánh khác nhau. Các nhật-trình ấy có ra giọng chỉ chích châm-chọc thì cửa hàng sách của họ mới phát tài, những kẻ bình-bút ở các báo ấy thật dễ lợi-dụng cái thói keo kiệt của hàng sách và cái thói ranh-mãnh của chúng-nhân. Ngô-huynh muốn cầu cho những ống loa nhà-trời đó thổi réo lên, thì ngô-huynh phải chiều-chuộng nào các nhà văn-sĩ, nào các bực quinhân phú-trợ, nào thầy-tu, nào thầy-thuốc, nào cả quân gánh-đều hàng-rong : rút cục mọi sự chiều-chuộng của ngô-huynh cũng không thể ngăn-ngừa được các tay nhật-trình họ chỉchích. Ngô-huynh trả lời lại, họ lại cãi lại thêm : thế là gây lên một tao bútchiến trước công-chúng, công-chúng khép tội cả đôi bên là chỉ làm trò cười.

Lại tệ nữa là nếu ngô-huynh định soạn ra vở kịch. Trước hết ngô-huynh phải xuất đầu lộ diện trước một đám chừng hai chục con hát, là hạng người, cái nghề họ đủ hữu ích và lạc-thú thật, nhưng cái thói hung-hiểm bất công và vô-khả-nại của người đời đã giẫy-xéo bi-báng chẳng ra gì rồi. Cái cảnh đê-tiện khốn-nạn của họ làm cho họ luống phải cầm lòng tức ruột. Họ thấy ngô-huynh là một người khách hàng của họ, họ bèn đem mọi điều bibáng xưa rầy họ đã phải chịu ê-chề mà bi-báng lại ngô-huynh. Ngô-huynh bấy giờ phải đợi họ làm tay so-khảo cho kịch-bản của mình ; họ sát-hạch phân-đoán ngô-huynh ; sau cùng họ đem vở kịch của ngô-huynh ra diễn : Chỉ một câu khôi-hài của một người đi xem là đủ đánh đổ cả bản kịch. Nếu b'n kịch diễn ra mà đậu, thì những phường hài-hước ta quen gọi là phường Ý-đại-lị, những phường hàihước ở các xó-chợ ngã-ba, nó hiệu-

1- *Réaumur* là một nhà vật-lý học và văn-văt-học của nước Pháp, sinh ở thành La Rochelle (1683-1757), thành ông đã chế ra thứ hàn thử biểu lấy tên ông mà gọi là hàn-thử biểu Réaumur

## Đoản-thiên tiểu-thuyết

### Kiếp đoạn trường

*(Tiếp theo)*

VII

*Quê người đất khách*
*Thân gái dặm trường*

Tuồng « Chuột nhắt » ấy phải đến tiền bội thường cho có, sau cách độ một tuần hãy ta mới được ra, từ đấy bụng tức tối, hễ ta chỉ làm le giở cách báo tù tù.....

Cơ trời đun dủi, năm sau cậu Lý-Thu thi đỗ tráng-tuyển. Cậu gặp cảo lớp học, sau nghe lời bà cụ phán, cậu học ban thương-mại.

Tuy cậu trẻ người non dạ, nhưng cậu cũng biết học cái lợi về sự học sau này thế nào, nên cậu không hề trễ nải, chỉ gắng công tìm tòi, ngõ đường doanh-nghiệp.

Thời giờ thấm thoát, vùn vụt tên bay, sự học của cậu đã mãn, kỳ thi sau, cậu lại tráng-tuyển.

Thế là thỏa chí nam-nhi, cậu về đi buôn. Cậu thuê một cái nhà ngói hai tầng trước phố, hàng hóa bày gọn ghẽ, tủ kính bóng sáng choang, bàn tủ, ghế, sập trà, đèn điện sáng trưng, nào đồ kham, nào pha lê, nào tạp hóa, cùng các thứ vóc nhiễu, khách ra ra vào, sắng kém gì nhà « đại hiệu » cửa hàng ấy riêng mình cậu trông nom coi sóc. Cụ Phán và cô Bích-lan thì sắt hàng, dọn dẹp ; Được một đôi lần khách hàng ra vào đều được lòng, cụ phán và cô tiếp đãi rất tử tế.

Các độc-giả thử đoán xem ; đương nhà cụ phán thời còn hàng đầu phố, nhà ngói hai tầng, còn đứng nhà ông Bích-Tường thời lâu nay buôn bán rất chạy ; bạn hàng tin cẩn, cũng biết là hai bên gần gia đồn làm nghề « thương-mại » .

Cảnh gia-đình như vậy, ai chả lấy làm mừng. Còn về phần cô Bích-lan thời cứ tháng đôi kỳ, cất hàng lên mạn ngược.

Giữa nơi rừng rú hùm dữ ma thiêng, trên con đường nọ hai bên rậy cỏ um tùm, tiếng nước suối chảy réo rắt xa xa tại cảnh đồng hoang cây cỏ, lũ muỗ-đồng đang giải trần về nghỉ, trong cơn tịch mịch, chỉ còn nghe văng vẳng tiếng sáo, tiếng đánh rịa, tiếng tiếng hát lúc lên bổng, lúa xuống chìm ; trời trời thì một mẫu mè tối, đàn chim đang sao xế về tổ. Bỗng đó tiếng trời như lạnh mưa phùn, giữa nơi sơn lâm cảnh cổ, một người con gái xích hàng qua đó, chẳng phải nói, trời độc giả cũng đoán ra là cô Bích-lan.

Nhưng sao không có ai theo cô ? Xe cô cũng chẳng có ai nào, lần này chẳng ngay cho cô lắm du ?

Phần nào rét mướt, phần nào xa cửa vắng nhà, một mình nơi hang hùm n ỗ rắn, thời chịu sao cho nổi.

Đi được một quãng, xa xa thấy một nhà lá, từ bề tĩnh mịch, chỉ còn hé tí ánh sáng ngoài các khe cửa.

Nhà của trông có vẻ lưa thưa, nhưng cũng rộng, trong nhà chỉ còn một bà lão đang ngồi têm trầu, miệng hát vẻo von, người lạm khụm ho hen, trông ra vẻ quê mùa cục kịch.

Cô Bích-lan cứ rảo bước tiến lên, chân đã mỏi, bụng đã đói, người nhọc nhằn không sao lên được.

*Một mình không biết làm sao.*
*Dặm rừng bước thấp bước cao hãi-hùng.*

Đến nơi cô xin bà cụ ấy vào nghỉ nhờ.

Bà người thời cổ về phúc hậu, nhưng thiệt ra thì mụ « giết người » ấy rất hiểm độc.

Trước thời mụ ăn nói chiều lòng, một con hai chữ, được vậy cô Bích-lan đã bớt lo, nhưng cô có biết đâu cái tập nhà ấy là chỉnh của phường vô nghề nghiệp phường vào nhỏ ra to, cướp tan bác lột. Đảng « ăn sương » ấy rất dữ-tợn, và có tên áo phạm Shon-hưng. sáu đàn làng làn cận ai nghe tiếng hẳn cũng dùng mình sởn gáy. Chúng kể ra lọn được mụ chủ buôn ấy, nên chúng làm ăn phát đạt lắm.

Tối hôm đó, chúng xếp đặt tươm tất đợi đêm khuya là dở kế thi hành. Mụ già này đã báo tin trước ngay cho bọn chúng biết.

Than ôi! Thân phận cô Bích-lan lúc này ra sao? Cô có biết đâu, cô đang nằm trá giữa nơi miệng cọp. Thân gái một mình, hàng hóa nhiều, tiền của lắm, lại không có gia-đình theo hầu, giữa nơi sơn lâm rừng rú, mụ ấy coi cũng tung hoành.

Quả nhiên, vào khoảng 2 giờ đêm, chúng rủ vào năm thằng, nào giáo mác, nào gậy sào, dàn đuốc sáng trưng, đang lúc mơ màng, chúng kéo đến, rồ sao s o bịp.

Thương hại thay cho cô, thân liễu bỏ yếu ớt, chúng lấy được mấy gói hàng, chúng lại còn lấy ghẻ nẻ cả mồm trói lại, chúng đánh cô còn thâm tím cả người, cô không sao chịu nổi, ngất lịm ra bất tỉnh nhân sự. Bọn cướp lấy được kéo nhau ra êm chuyện.

Còn mụ độc ác kia đã bắt trước, đêm nay thế nào quân gian phi cũng vào, nên mụ ấy bỏ cô lại, khuất mặt nơi khác. Sớm đến vở vịnh tết to tất tái chạy đến, chân mới đánh rảo, ôm lấy cô, hỏi rằng : « Cuốt sen bẩy còn sống à, bé yia » Mụ tưởng cô còn sống nên mới vờ vịnh để gỡ ngọt cô, nào ngờ sau tới gần, mới biết là cô đã chết gỡ, nhưng nào mụ có đứng lòng thương tới, mụ lại vơ vét hết cả tiền lưng rồi bỏ đó tếch tí ống.

Giờ lâu, cô đã tỉnh, người nhọc nhằn đau, vạch mắt tanh hôi, sự đời bao lượng thì ôi thôi! vẫn lẳng đi đói nhà ma!

Khía quanh nhìn quẩn, chẳng có một ai, từ bề vắng vẻ, sau cô ngẫm ra mới biết là tráng kế, trong lòng sự hãi, đứng dậy ra đi. Cảnh đau đớn của cô lão này không bút nào mà kể ra cho xiết được.

Có đi đã khá dài, xem người nhọc mệt, tựa cây ngồi nghỉ, hai tay ôm lấy trán, giọt lệ đầm đìa :

*Canh khuya thân gái dặm trường,*
*Phần e đường xá, phần thương đói đầy!*

Tình cảnh ấy, người nhà có nao ai có thấu.

Gió đưa xa kia, một chàng trẻ tuổi đi lại, đa đoan đau, mặt trôn xoe, mặc quần áo nâu sồng, dẫn dân đi lại, mới tỏ mặt người. chẳng hóa ai thật ra là chàng buôn người.

Hắn ta tới gần cô Bích-lan bỏi chuyện, và hẹn ta hứa đem về nhà chữa bệ thuốc thang.

Đang cơn nguy cấp, gặp người tốđức, cô ưng thuận theo về.

Đi được quãng dài, gần trái nắng khi, tiếng nước réo rắt, tre lọc um tùm buồn tênh vắng vẻ thế mà giữa nơi ấy xuất hiện ra một cảnh rất nên thơ.

Giữa sân nọ, bầy gỗ bầy hàng. đèn nến sáng trưng tiếng đờn thích thót, làm cho cảnh làm tuyệt thêm sầm-uất, đệ là nhà ông tuần, mà hắn con ta xưa kia vẫn gọi là ông Tuần-Thiện.

Ông đã có tuổi về hưu, nay ra ở chốn động rừng này để ăn hưởng cảnh già. Ông ấy được ba người con giai ; bà vợ thời hiền lành nhân đức.

Tuy nơi rừng thiêng nước độc, nhưng chẳng quản gian nào đám. bén mảng đến.

Tưởng đâm nào nắng vậy, cứ về đọc này, là ông hay thức đêm, trước là tưởng giờ mát trăng trong sau nữa trông nom giúp giữ những bọn gianphi. Và vợ nữa, dân làng lân cận làm ăn yên ổn, chẳng phải giữ nhà như trước.

Quân gian vàng đó, đã trừ được tiệt nọc, và nhà ông có sẵn đồ khí giới, nên chẳng kẻ nào dám động chạm đến...

Nhà ông làm sát trái núi, gần đường quan lộ, nên đã có việc to nhỏ thế nào trong nhà cũng biết cả, nhưng ít kẻ qua lại, thỉnh thoảng có giảm ba cái xe ngang đó chở hàng mà thôi.

Đang khi đó, trong nhà sáng rực, chuyện trò đàm đạo, bỗng nghe người đường có tiếng chân thình - thịch bước tới.

Ông Thiện đã lấy làm ngờ, sau giảm ba ra rồ tỏ, thấy một người sơn gai, cách cử chỉ trông bộ nhọc mệt, dáng điệu trông người xa lạ, nên nhìn kỹ thăng kia, ông biết ngay là thằng buôn người, xưa nay ông đã biết mặt, ông chẳng hỏi đến đuôi cần vặn, tóc thì trói lại, buộc vào cây tre gần đó.

Thật là :

*Anh hùng tiếng đã gọi rằng ;*
*Giữa đường thấy việc bất bằng [chẳng tha.*

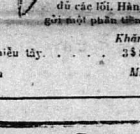
Còn về phần cô Bích-lan, thì ông hỏi cặn đo cặn kẽ, rồi bảo cô ta ở lại, cơm nước thuốc thang tỉnh dưỡng. Được bà Thiện là người phúc hậu, trông nom coi sóc cô chẳng khác gì con đẻ. Thế mới biết câu phương ngôn : « Ở hiền gặp lành » là đúng lắm

Ác giả ác báo, trời gần chẳng xa, quân gian đi đâu cũng chẳng lọt, lưới trời khó tránh.

Nhưng đối với thằng buôn người này, ông Thiện chẳng phạt phàng gì, thu ngay cho nó, đẩy cũng là nhờ lòng khoan dung của ông, nên nó mới có phúc mà được thu như vậy. Ông khuyên giải nó nên đi kiếm nghề làm ăn, chứ đừng giở cái thủđoạn đó mạt lắy. Cu ộc được thu, đều cảm ta tình, bỏ nghề cũ, đi buôn gỗ làm ăn xi xăng trên mạn ngược.

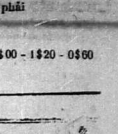
*(Còn nữa)*

Lạc-thanh Nguyễn-văn-Hợi

LAN-PHƯƠNG
79, Hàng Đào, Hanoi

Bàn-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.



*Khăn 7 nếp không kể chữ nhân*

Nhiều tầy. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt. . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$60

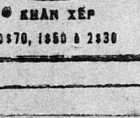
*Mũ nút chai : 3$00 - 2$50*



CASQUES en LIÈGE
3$, 2$50 ET 1$80

*Mũ làm, máy ép, máy viền,*
*Rất đẹp, rẻ liền, ai chẳng thích mua !!*

Có bán cả rút, bồ cao-su và liège để làm mũ.



NGUYỄN-NGỌC-LINH
104, Rue du Chanvre, Hanoi
*Fabrique à Khâm-thiên*
*près Gare Hanoi*

KHĂN XẾP
0$70, 1$50 à 2$30

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 nguan, còn thì đóng làm 25 tháng mỗi tháng là mười quan. Nộp tiền lần đầu, tiền được ngay cái vé, riêng mình có quyền xổ hòm, bỏ vé trông số thì được cả tiền. Mình chỉ chịu cho đánh dấu một tí, thôi hầu như không nghỉ đến, mà đã được dự cái cuộc rút số, lại được có quyền xổ hòm một mình vé mình rồi, quý có sinh lợi thế.

Vé CRÉDIT NATIONAL mỗi năm làm kỳ để cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

| | |
|---|---|
| 1 lô. . . . . | MỘT TRIỆU |
| 1 lô. . . . . | 500.000 quan |
| 2 lô. . . . . | 200.000 quan |
| 3 lô. . . . . | 100.000 quan |
| 6 lô. . . . . | 50.000 quan |

Trăm rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

*Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm*

Muốn dự các cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán vé này theo như bản ngày 15 Mars 1920, các nhà mua sẽ được gửi điều chắc chắn.

MỘT LỜI KHUYÊN BỔ RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh xa-lá, bệnh ban thì nên mách người ta dùng thuốc « REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc viên thành điếu, thuốc tông là để hút càng nhiều càng điều con mà hút vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.

Bỏ bột trong một cái điếu, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy hiệu-hiện lạ thường. Hột thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD), cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu !




MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi



AI CÓ AUTO XIN NHỚ :

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7, Rue du Chanvre, Hanoi, bán : các kiểu kính (Pare-brise d'auto), còi điện, còi tay, ruột gà, bông gạo, cô Algérie để làm đệm auto, chai đựng nước nóng và nước đá đỡ đi đường.

Xin viết thư lấy giá. 3.058

HỌC-CHÍNH

M. Giáo sư : Phần thưởng năm nay thế nào ?
M. Giáo sư : Cái *L'Ecolier Annamite* và 200 *Bài tính đố* mà kéo.
M. Giáo sư : Bật thế ?
M. Giáo sư : Bật thế ! Cho thiên hạ họ biết cái đoàn thể *Enseignement mình*.

5608



Này Nam, nếu anh trúng 3000 đồng về cuộc đánh số trẻ tại Tây-lai, thì anh mua gì ?

Tôi mua hai chiếc ô-tô.

Nếu anh chỉ trúng số 1.500 đồng thôi ?

Tôi sẽ mua một cái ô-tô.

Nếu anh chỉ trúng số 1000 đồng thôi ?

Tôi sẽ mua hai phẩu ba cái ô-tô.

Anh có biết rằng ngày rút số nhất định vào ngày 15 Juillet hay không ?



NHÀ BÀ-CHUÔNG

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

*Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :*

ABLENNOL

*là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.*

*Chế toàn bằng chất : Santalol và chất : Salol và chất : Urotormine*

Giá 1$80 một hộp



Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

*Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.*

*Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.*

*Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.*

*Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt có nhức mắt, đã phải chữa ngay ; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.*

*Bản-hiệu đã đến tận quan Canh sir, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc phải theo đơn ấy chính là thuốc.*

COLLYRE JAUNE

*poison formule du Docteur CASAUX*

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

*Có bán tại các tiệm thuốc lớn ở Đại-lý-lớn*

*68, Rue Paul-Bert, Hanoi*


Furan

# KÍNH-CÁO

Pervenche

Sở đại-lý xe-đạp « PERVENCHE » và FURAN » của xưởng « FURAN » ở Saint Étienne có lời kính-cáo để các qui-khách biết rằng : vì xe hiệu « Pervenche » tốt nhất hạng, tốt hơn xe « Peugeot » và « Terrot » mà lại bán hạ giá, nên các xe ấy nay đã bán hết cả rồi.

Chuyến tàu « Compiègne » ngày 5 Juin này tới Haiphong thì lại có xe ở Pháp sang, các qui-khách muốn mua sẽ có ngay.

Nhân dịp giá bán rất rẻ này, các qui-khách muốn mua nên viết giấy gửi commande cho biết trước, vì số xe sắp sang có hạn thôi. Vậy nên viết giấy mà mua trước lấy một cái xe-đạp hiệu « PERVENCHE » ở nhà M. DEBIOLLE, đại-lý độc-quyền ở Đông-dương, ở tại đường Quan-thánh số 57 và 59, Hanoi (Avenue du Grand Bouddha, nº 57 et 59 : Hanoi). Giây nói số 520.

3057


Chè mới đã đến

*Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên-tâm và ô long mới như sau này :*

*Chè Kim thái liên tâm ô-long*
» *Kông-thái* » »
» *Tâm-nguyên* » »
*Chè như-ý liên-tâm*
» *Tam-hi* »
» *Ngũ-phúc* »
» *Long-thái* »
» *Kim-mậu* »
» *Minh-thái* »
» *Tân-thái* »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu hương lại thơm. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thứ chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.

KIM-THÁI *kính cáo*

3 Rue des Cantonnais Hanoi.

3055



DELEULE & DETOUILLON

*Phố hàng Trống, Hanoi*

*Đại-khái nếu mua những xe đạp ông sang mà giá lại rẻ hơn những*

XE-ĐẠP TERROT :

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 62$00 |
| Hạng đi đường xa B | 52.00 |
| Hạng đi đường xa A | 50.00 |

XE-ĐẠP ALCYON :

| | |
|---|---|
| Thượng hảo hạng | 60.00 |
| Hạng đi chơi | 52.00 |
| Hạng đi đường xa | 48.00 |

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3036



Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

*Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.*

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

*Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.*

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

*31, phố Paul-Bert, Hanoi*

30 3



TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

*(Papements en timbres-postes)*

*Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.*



Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG




Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

*54, Phố Tràng-tiền, 54*

HANOI

*Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.*

3001


## Tin Saigon

*Ngày 8 juin*

### Việc Nguyễn-an-Ninh

Sáng hôm nay tòa thượng-thẩm đã xét việc Nguyễn-An-Ninh do tòa án Trung-trị xử ngày 27 avril mới rồi.

Tòa thượng-thẩm y án, nhưng cho Nguyễn-An-Ninh trước phải ăn hai năm tù giam, được giảm xuống làm 18 tháng, và Lâm-bộ-Châu, trước phải án 1 năm được giảm xuống làm 8 tháng, không ai được hưởng án treo cả.

### Cái nạn ô-tô

Thứ bảy vừa rồi, M. Lebon, làm máy điện và M. Cassebon, quản việc sấu bếp ở tàu *Amiral Latouche Tréville* đi chơi ô-tô tại ngã đường Thủ-dầu-một, chẳng may xe hắn phải cái cây bên vệ đường và làm ngã một người dân bà đang đi ở đường. M. Lebon bị thương ở môi và M. Cassebon bị sứt ở mi mắt.

### Một phát súng lục

Sáng chủ nhật vừa rồi, Mme Lacroix là vợ một người Tây làm tại nhà Descours et Cabaud, cầm khẩu súng lục vô ý thế nào bắn một phát đạn trúng phải ngực, vào mé trên quả tim. Bịnh tình xem chừng nguy-hiểm lắm.

(*L. dopacifi*)


Hoa Đào Trước Gió

(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)

*(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)*

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC

*Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.*

5.556


## VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Quan trường sắp tới. — Theo như quan chế mới, thời các hàng quan lại trước khi được thăng, phải có danh sách kỷ bổ đã. Danh sách các hàng quan lại được đăng, bản kỷ bổ năm nay như sau này :

I. — *Kỷ bổ Tổng-đốc* :

1. M. Phạm-Liệu, tuần-phủ Quảng-ngãi.
2. M. Tôn-thất-Tế, tuần-phủ Bình-thuận.
3. M. Thái-văn-Toản, phủ-doãn Thừa-thiên.
4. M. Vương-tứ-Đại, tuần-phủ Quảng-trị.
5. M. Hoàng-Kế-Viêm, tuần-phủ Hà-tĩnh.
6. M. Bửu-Thạch, tham-tri bộ Lễ.

II. — *Kỷ bổ tuần-phủ*

1. M. Tôn-thất-Quảng, bố-chánh Hà-tĩnh.
2. M. Ngô-đình-Khôi, bố-chánh Bình-định.
3. M. Ưng-Tôn, bố-chánh Thanh-hóa.
4. M. Nguyễn-đình-Tiếu, bố-chánh Nghệ-an.

III. — *Kỷ bổ tham-tri*

1. M. Nguyễn-đình-Tiếu, bố-chánh Nghệ-an.
2. M. Hồ-tấn-Khải, thị-lang Hộ-bộ.
3. M. Hồ-tấn-Bệ, thị-lang bộ Học.
4. M. Nguyễn-văn-Hành, bố-chánh Quảng-nam.

IV. — *Kỷ bổ bố chánh*

1. M. Hà-thúc-Du, án-sát Thanh-hóa.
2. M. Nguyễn-Bôn, chánh-nội-vụ.
3. M. Ưng-hình án-sát Quảng-bình.
4. M. Tôn-thất-Ngân, án-sát Bình-định.

V. — *Kỷ bổ tả lý* :

1. M. Phạm-đăng-Hộc, lang-trung bộ Lại.
2. M. Lê-Tiễn, ngự-sử.
3. M. Châu-văn-Hóe, lang-trung bộ Học.
4. M. Võ-thiện-Trinh, viên-ngoại bộ Binh.
5. M. Nguyễn-văn-Tiêu, tham-tá nội-các.

VI. — *Kỷ bổ án-sát* :

1. M. Nguyễn-xuân-Đàm, thuyền-lu
2. M. Nguyễn-Paléo tri-phủ.
3. M. Trương-như-Đình lang-trung bộ Binh.
4. M. Võ-Hinh tri-phủ.
5. M. Phan-huy-Trung tri-phủ.

Quan lại thuyên chuyển. — M. Tạ-Giám, tri-huyện Nga-sơn, nay thăng tri phủ Quảng-hóa. M. Bửu-Phả thừa phái Nội-vụ phủ, đổi đi lại mục phủ Quảng-trạch, tỉnh Quảng-bình.

M. Lê-Đại, thừa phái bộ Hộ, nay đổi đi lại mục phủ Tư-nghĩa.

M. Đinh-Luận, lại-mục phủ Tư-nghĩa, nay về hưu.

M. Nguyễn-Hội, lại mục phủ Quảng-trạch nay thăng hàm kinh-lịch hồi hưu.

M. Nguyễn-ngọc-Lan, Phó-đội ở tỉnh Hà-tĩnh, nay đổ đi tỉnh Bình-thuận.

M. Hoàng-văn-Y, nay bổ đi lệ mục phủ Quảng-ninh, tỉnh Quảng-bình.

M. Trần-Bình, hậu-bổ tỉnh Phú-yên nay đổi đi hàng-tá phủ Tuy-hòa.

Bảo hộ châu phê. — Danh sách các vị giáp tiến làm phó-quản ở Huế : (*tiếp theo*).

S. E. Nguyễn-văn-Bân tổng đốc Hải-dương 70 p. MM. Nguyễn-hữu-Thu tri phủ Kinh-môn 15 p. Nguyễn-quang-Diệu tri-phủ Ninh-giang 15 p. Phạm-gia-Năng tri phủ Bình-giang 15 p. Đoàn-Ngang tri phủ Nam-sách 15 p. Vũ-xuân-Tâm tri-huyện Đông-triều 10 p. Nguyễn-ngọc-Bích tri-huyện Chí-linh 10 p. Hoàng-sơ-Bình tri huyện Kim-thành 10 p. Vũ-thiện-Đạm tri huyện Cẩm-giàng 10 p. Phạm-huy-Thành tri huyện Tứ-kỳ 10 p. Nguyễn-đức-Chiêm tri huyện Vĩnh-bảo 10 p. Nghiêm-duy-Ninh tri-huyện Gia-lộc 10 p. Đoàn-Thăng tri huyện Thanh-miện 10 p. Đỗ-đức-Tế chủ sự điện bảo 1 p. Vũ-hạ-Trác Hà-đông 5 p. Đỗ-xuân-Quế Phát-diệm 10 p.

Cộng . . . 226 p.
Hai số trước cộng . . . 1259 p.
Tổng cộng . . . 1485 p.

Danh sách những vị đã đăng ký trước vào mục chung giao tiền, nay đã gửi tiền đến phủ rồi : M. Đỗ-như-Trác Ninh-bình 10 p.

## Việc Nam-kỳ

CẦN-THƠ

Bán con giết vợ. — Ngồi nghĩ cuộc đời mà là cuộc đời ngày nay, hiện thời bấy giờ đây — càng nay càng thấy nảy sanh ra lắm việc rắc rối lạ-lùng, chẳng bữa nào là vắng nghe thấy. Ấy cũng bởi tại cái phong-trào đảo-điên, làm mất văn-minh mà xui ra nông nỗi.

Như mới hôm ngày 24 mai vừa qua đây, có nghe một chuyện bán con giết vợ rất lạ kỳ, tại tỉnh Cần-thơ, nghĩ ra quả ngán. Chớ thường người ta hay nói « *bán vợ đợ con* » thì có chi gọi rằng lạ lắm.

Câu chuyện ấy, theo như tin báo tới cho hay, thì có tình như vầy :

Có đôi vợ chồng kia, tên họ tỉ chi thì chẳng rõ, mà tuổi tác hai bên cũng chưa tường ; nhưng chỉ đoán được là cũng vợ-chồng ngãeo, vì hễ mang cái chữ bần-hàn, nên mới cần điều mai-mỉa nhỏ. Chồng hễ làm sốm chuyện ngoài bán trỉ. Một hôm người chồng mới dắt đứa con trai 7 tuổi đi Sa-đéc, mà chẳng rõ là đi việc chi, đi dạo chơi hay là vì trong cuộc làm ăn buôn-bán. Hai cha con đi rồi, thì vợ thủ phận ở nhà, lo việc trong việc ngoài, giỏi-giắc tử-tế nội-trợ. Ngờ đâu, chồng dắt đứa con đi đến Sa-đéc rồi, nghĩ hơn nghĩ thiệt, xét phải xét chẳng sao đó không biết, mà chàng đang tâm cắt lấy đoạn ruột con mình đem thằng con cho nhỏ đại kỳ bán cho một người Khách-trú, bán được mấy trăm bạc là mười đồng. (Không rõ lão bán đó giao con cho người, hai cha con có bịnh rịch chi hay không hả ?)

Bán rồi, tiền bạc lấy bỏ túi rồi người quay trở lại Cần-thơ ; nhưng khi về đến nhà không có nói rằng bán, đối với vợ rằng : « Mình đứng có lo, mà cũng đừng có buồn đấy, thằng con tao để gửi nó ở nhà nó (hay đi) tại Sa-đéc đặng cho nó chơi ít lâu ».

Thôi ! nghe chồng phân tỏ vậy thì cũng hay vậy chớ biết sao ! Nó ở nhà nó-bảo nó chơi chớ chết-chóc gì mà sợ ! Dè đâu tháng khó ập nỗi vợ, thật là tháng khó lấy mà áp cho được vợ : khiến ban của chồng là tên Thao, một bữa kia vui miệng lại thêm lác anh chồng vắng mặt, bèn ngỏ thuật chuyện cho người vợ của chàng kia hay rằng : đứa con trai ấy có phải là gửi nhà nó-đi chi đâu, rõ ràng là đã bán cho một tên Khách-trú tại Sa-đéc, giá bạc là 10 đồng rồi đó chớ.

Trời đất ơi ! Nghe tin xuất rồi bỏi bỏi, khóc than mãn gần muốn tuôn theo nước mắt : « Con ơi con ơi ! Tội tình chi lắm hỡi chồng ! Bạo làm chi lắm hỡi chồng ! Con hỡi con ơi ! » Hễ sực khóc rồi lại ra vào dặm chân tấn lưỡi, đứng cắn mép tay đựa cửa mà lụy đổ như chan !...

Đoạn khi anh chồng về, vợ quyết làm gì cũng hỏi ban cho ra duyên cớ. Hay đâu anh chồng bữa nay về lại có nhậu ba mạn, có rượu ông thần-men về nhà hầu chuyện. Nên vừa khi vợ vì đau lòng mẫu-tử phân chia — mới đề lời han hỏi trước sau ; và phân nàn lòng chồng sao quá tệ : « Dẫu rằng chàng nhà có sẵn lòng may phải cảnh khốn cùng, thì cũng gắng ôm bọng cắn rằng mà nuốt lấy chút con thơ, chớ có lý đâu lại đành nỡ lấy tâm đem con ra mà bán. » Thật lời nói nghe nảo nét vào tai, càng nghe càng thêm thảm-thiết lắm chớ. Vậy mà anh chồng ta có hiểt gì, phải là phải vơi ư, chớ bao giờ có phải với người say rượu. Đoạn chẳng thèm trả lời, cứ việc chuốt mắng đôi hồi, rồi nổi điên nổi dại lên, vùng rút dao chém vợ có trên hai vết. Thôi rồi tánh mạng của người đờn bà dễ vết nhẹ nào trông trong hay vết cũng khó lòng cứu khỏi. Mà thật, nghe đâu người đờn bà ấy nay đã rồi bước xa chơi, hẳn về miền dị lộ rồi.

Thảo thì có kẻ báo tin cho quan hay, đề bắt chàng ta giải lên tòa, đã chờ ngày trừng trị !

Ấy đó, bà con ta thử xem coi có phải là một việc rất qua đỗi kỳ chưa ? Ai ơi ! vì chữ nghèo mà đành dạ bán con, rồi lại còn trở rắt dao giết vợ ! Ôi ! Bạn đờn thay !

L. T. T. V.


Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

*Bijoutier*

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

*Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi*

*Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng tàng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại cửa hàng, xin chắc được vừa ý, không hề lo ngại điều gì.*

3062






Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

*Agents généraux en Indo-Chine : GOLD MEDAL, BUTTERFIELD, GARDINIER & Cie*

## ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ VÀ QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ

# «NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

## (LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ nhất, mỗi quyển. . . . . 0$50
— nhì, — . . . . . 0.45
— ba và tư, — . . . . . 0.35
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển . . . 0.20

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.

---

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » đã lâu hay mới « ấn nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu Ư-HỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bán thuốc bệnh tinh đã có tiếng không nghẹ nào là không tiếp được giấy người khen vì mình lại ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức gia g. 43, phố hàng Bồ và ở Rue hiệu Phương nguyên p.06 Paul-Bert làm đại-lý bán bộ. 3022

---

Hỡi các người mắc bệnh trĩ, nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hội POMMADE ROYER, dùng độ ngày lập tức mà chóng khỏi tận gốc. Ở Paris bổi tại hiệu bào chế ROYER, 29 rue de Rivoli; nhà thuốc LAFON ở LAGNIEU.

---



## Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$ 4

3001

---

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, chủ-nhật, thứ năm mở cửa có ăn từ 7 giờ sáng.

---

## NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

## Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

---

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

## Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3003

---

## Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn lạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Trĩ khoa y-sinh

26, Phố hàng Đường, Hanoi

3053

---



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

---

## NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

## Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

---

## NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

## Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

---

## TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

---

## P.HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm nấu lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

## NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qui bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

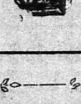
Số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
Số 113, phố Khách, Haïphong
Số 72, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3025

---

## RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ít lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, nó thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán. 3053

---



## NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cũng là điện-mạo giả đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



## CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045

---

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

## Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

## Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3022

---

## NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh trĩ rắn, xưng đỏ đầy, đau đớn khó chịu, ngủ không yên, ngồi không vững. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn chữa các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

## Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3021

---

MỚI XUẤT BẢN:

# SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

---

# 祥和裕

# YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 68

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu xin bán buôn các thứ nón nhiều, hàng tàu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có nón cả hàng to (Bắc-kỳ như thế, nguyên, Hanh, ga, bằng, quế, sơn tây, và hàng Saigon như Hanh, ha, nón vân.

Hay mời có đủ các mới, lông thêm, mượn đan nó nắc mũ rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng cái, cho không bịn lỗ có không có mẫu gửi tới coi Hanh, vì hàng còn nguyên không thể nói được.

Qui-khách ở gần nên đến bản hiệu coi mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽ gửi contre remboursement.

Cần-bạch

YU-WO-TSEONG

3015

---

# COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

## DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$90

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3002

---

# GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Tại gian hàng bán các vị ấn

| | | |
|---|---|---|
| Rượu Cognac Otard Dupuy 3 sao . . . | Một chai: | 3 fr 00 |
| Rượu Pippermint Get, làm cho đỡ khát . . . . . | | 23 fr. 50 |
| Rượu khai vị Caro . . . . . | Độ một lít: | 11 fr 50 |
| Vin du Cap Corse Damian au quinquina. | Một lít: | 18 fr 00 |
| Nước suối Vichy suối Célestins. . . . . | Một chai: | 1 fr. 20 |
| Sữa stérilisé Berna. Lòng, không pha đường. | Một hộp: | 0$30 |
| Cristal Vouvray Mousseux. Giấy xanh. | Một chai: | 16 fr. 50 |
| Alcool de menthe de Ricqlès. Vệ-sinh, và giải-khát nên dùng trong mùa nóng. . . . . | | 10 fr. 00 |
| Rượu Rhum du Pilar . . . . . | Độ một lít: | 22 fr. 50 |
| La Suze. Làm bằng Sâm jura. Bổ và Vệ sinh, uống nguyên chất hay pha nước . . . . . | Độ một lít: | 18 fr. 00 |
| Rượu Anisette Marie Brizard. . . . . | | 21 fr. 00 |

3005

---

## Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre: 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — Thuốc nước. Một chai: 1,25

GRANULÉ HISTOGÈN QUE. — Thuốc hạt. Một chai: 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai: 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3.03

---

## SÂM-BANH CỔ TRẮNG

# Duc de Brémont

Rượu ngon

GIÁ RẺ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

---

Certifié l'inspection

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN